

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**



**TÀI LIỆU HỘI NGHỊ  
SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024  
NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

**HÀ NỘI - 2024**

## DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	NỘI DUNG
1	Chương trình Hội nghị
2	Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024 của ngành KSND
3	Báo cáo tổng hợp những biện pháp thực hiện hiệu quả những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của các đơn vị, Viện kiểm sát các cấp trong 6 tháng đầu năm 2024
4	Thông báo kết quả chấp hành Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác Quý II năm 2024 của ngành KSND
5	Báo cáo kết quả xử lý thông tin báo chí phản ánh 6 tháng đầu năm 2024 liên quan đến hoạt động của ngành KSND

Số: 93/BC-VKSTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### **Tổng hợp những biện pháp hiệu quả; khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của Viện kiểm sát các cấp 6 tháng đầu năm 2024**

#### I. NHỮNG BIỆN PHÁP HIỆU QUẢ

Ngay từ đầu năm 2024, Ban cán sự đảng, Viện trưởng VKSND tối cao đã tiếp tục quán triệt, chỉ đạo toàn ngành Kiểm sát thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, các kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả*”; đã ban hành 33 nghị quyết chuyên đề<sup>1</sup>, 06 kế hoạch<sup>2</sup> để chỉ đạo triển khai trong thực thi công vụ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Chỉ thị công tác năm 2024 của Viện trưởng VKSND tối cao đã yêu cầu toàn Ngành tổ chức thực hiện 02 nhiệm vụ đột phá, 06 nhiệm vụ trọng tâm.

Thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Viện trưởng VKSND tối cao, các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện kiểm sát các cấp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn công tác của đơn vị; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương; đề ra những biện pháp thiết thực, hiệu quả nhằm bảo đảm hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu công tác của Quốc hội, của Ngành giao, cụ thể như sau:

#### 1. Trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

**1.1. Gắn công tác xây dựng đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và thực hiện chức năng, nhiệm vụ:** 100% Ban cán sự đảng, lãnh đạo VKSND cấp tỉnh đã ban hành Nghị quyết về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, công tác đột phá năm 2024 và nhiều nghị quyết chuyên đề về các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác<sup>3</sup>; đồng thời, ban hành các kế

<sup>1</sup> Như: Nghị quyết số 111-NQ/BCSD ngày 28/12/2023 về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024; Nghị quyết số 113-NQ/BCSD ngày 03/01/2024 về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131 và Quy định số 132 của Bộ Chính trị khóa XIII; Nghị quyết số 118-NQ/BCSD ngày 02/02/2024 về việc tăng cường lãnh đạo trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trong ngành KSND và kiểm sát giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp; Nghị quyết số 132-NQ/BCSD về việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;...

<sup>2</sup> Như: Kế hoạch số 32/KH-VKSTC ngày 18/3/2024 về phân công thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm theo Thông báo số 150-TB/VPQH ngày 11/01/2024 về kết luận của Chủ tịch Quốc hội tại Hội nghị triển khai công tác năm 2024 của Ngành; Kế hoạch số 33/KH-VKSTC ngày 29/3/2023 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của thành viên Ban chỉ đạo Trung ương về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 34/KH-VKSTC ngày 24/4/2024 về thực hiện Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về kết quả kiểm tra công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật nhà nước; Kế hoạch số 36/KH-VKSTC ngày 16/5/2024 về thực hiện Quy định số 131 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;...

<sup>3</sup> Như: Nghị quyết về công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính và những việc khác theo quy định của pháp luật (VKSND các tỉnh: Bắc Kạn, Hà Tĩnh,...); Nghị quyết về công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá năm 2024 (VKSND tỉnh Bắc Giang); Nghị quyết về công tác kháng nghị phúc thẩm án hành chính của VKSND hai cấp (VKSND tỉnh Đồng Nai); Nghị quyết về việc lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, không để xảy ra án hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát và Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện công tác kiểm sát việc giám định tư pháp, định giá tài sản trong tố tụng hình sự (VKSND tỉnh Tiền Giang); Nghị quyết về phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ và phân công công việc để thử thách, đào tạo (VKSND tỉnh Hậu Giang)...

hoạch, văn bản tiếp tục chỉ đạo triển khai, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, của Quốc hội và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Trong đó, một số đơn vị đã tổ chức triển khai, áp dụng những giải pháp và đề nghị Hội đồng xét, đề nghị công nhận sáng kiến ngành KSND công nhận sáng kiến của đơn vị, cá nhân<sup>4</sup>.

### **1.2. Đổi mới trong công tác tổ chức, cán bộ**

Ban cán sự đảng, Viện trưởng VKSND tối cao yêu cầu Thủ trưởng đơn vị, Viện trưởng và tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp phải chủ động và tăng cường phối hợp, có ý thức giữ gìn sự đoàn kết, nêu gương trong mọi mặt hoạt động; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác cán bộ, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng hàng đầu nhằm bảo đảm thực hiện và hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; thực hiện đồng bộ các giải pháp quy hoạch, đào tạo gắn với phân công giao việc và đánh giá cán bộ chính xác, thực chất, có sức thuyết phục, để xây dựng được đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp*”<sup>5</sup>; bố trí sử dụng hợp lý, phù hợp với sở trường, năng lực của từng người, nhất là những đơn vị mũi nhọn, địa bàn trọng điểm, phức tạp cần bố trí cán bộ có bản lĩnh, kiên định, không để xảy ra tình trạng “*thấy sai không dám nói, đúng không dám bảo vệ*”. Theo đó, đã ban hành nhiều nghị quyết, quy chế, quy định liên quan đến công tác cán bộ<sup>6</sup>; VKSND tối cao đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt giao bổ sung số lượng Kiểm sát viên của VKSND (Gồm: 28 Kiểm sát viên cao cấp cho VKSND tối cao, 03 VKSND cấp cao và 702 Kiểm sát viên sơ cấp cho các VKSND cấp huyện)<sup>7</sup> nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Một số đơn vị trong Ngành đã thực hiện việc đổi mới tư duy trong công tác tổ chức cán bộ<sup>8</sup>, đề ra các biện pháp hiệu quả, chú trọng công tác đào tạo và tự đào tạo<sup>9</sup> để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau:

<sup>4</sup> Các đơn vị thuộc VKSND tối cao: Vụ 3, Vụ 10, Vụ 11, Vụ 13, Vụ 15, Cục 1; VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh; VKSND các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Điện Biên, Vinh Phúc, Thái Bình, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiên Giang.

<sup>5</sup> Ban hành Kế hoạch số 14/KH-VKSTC ngày 06/02/2024 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức Ngành năm 2024 và Hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Ngành năm 2024; Công văn số 145/VKSTC-V15 ngày 10/1/2024, số 888/VKSTC-V15 ngày 13/3/2024 về phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại đơn vị trong ngành KSND.

<sup>6</sup> Như: (1) Nghị quyết phê duyệt tạm thời cơ cấu ngạch công chức chuyên viên, chuyên viên chính, kế toán viên chính ngành KSND và giao bổ sung chỉ tiêu nâng ngạch lên chuyên viên chính đối với Cục Kế hoạch - Tài chính; (2) Nghị quyết về việc xác định chỉ tiêu tuyển dụng công chức nghiệp vụ kiểm sát là con cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (đợt 2 năm 2023); (3) Nghị quyết về việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/2003/UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; (4) Quy chế miễn nhiệm, từ chức, cách chức đối với công chức ngành KSND (ban hành kèm theo Quyết định số 442/QĐ-VKSTC ngày 12/12/2023); (4) Quy định quản lý, xét duyệt công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài; (5) Quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ của VKSND; (6) Thông tư quy định về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra của Cơ quan điều tra, VKSND tối cao;...

<sup>7</sup> Nghị quyết số 999/NQ-UBTVQH15 ngày 22/2/2024 của UBTVQH về việc giao bổ sung số lượng Kiểm sát viên của VKSND.

<sup>8</sup> Cục 1: Thủ trưởng Cơ quan điều tra đổi mới tư duy, phương thức hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công tác; tăng cường công tác phối hợp ngay từ đầu và cùng chịu trách nhiệm; phối hợp với Phòng Giám định kỹ thuật hình sự, Văn phòng VKSND tối cao thực hiện công tác giám định âm thanh, hình ảnh để làm căn cứ đấu tranh, điều tra làm rõ vụ án, vụ việc trong khi chờ kết quả giám định âm thanh, hình ảnh của Viện Khoa học hình sự (C09) Bộ Công an. Đề xuất lãnh đạo VKSND tối cao sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, cơ động và chủ động trong phát hiện, khởi tố điều tra không chỉ lệ thuộc vào đơn tố giác tội phạm và theo địa bàn; chủ động chọn khâu, lĩnh vực có nhiều vi phạm, hành vi xâm phạm hoạt động tư pháp nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm để xác minh, điều tra, xử lý góp phần răn đe, cảnh tỉnh, phòng ngừa; xử lý nghiêm tội phạm xảy ra trong hoạt động tư pháp, nhất là tội phạm tham nhũng, chức vụ.

<sup>9</sup> Như: Vụ 1, Vụ 3, Vụ 5, Vụ 9, Vụ 10, Vụ 14, Thanh tra, Cục 2; VC1; VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Điện Biên, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình,...

- Ngay từ đầu năm, xây dựng chương trình, kế hoạch đề ra các nhiệm vụ cụ thể của đơn vị, nhiệm vụ của từng phòng, từng công chức để cả đơn vị phấn đấu thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, đôn đốc thực hiện.

- Đổi mới trong phân công công việc, giao chỉ tiêu công tác cụ thể tới từng chức danh tư pháp. Lãnh đạo phân công nhiệm vụ tới tất cả các công chức, kết hợp chuyên sâu một việc và có thể làm nhiều việc. Xây dựng kế hoạch phân công, kèm cặp, bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ theo hướng “*cầm tay chỉ việc*” cho công chức trẻ, mới được bổ nhiệm chức danh tư pháp.

- Duy trì giao ban tuần, tháng, quý, định kỳ và đột xuất để nắm bắt và triển khai công việc, quán triệt chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị về tính tổ chức, tính kỷ luật và trách nhiệm của công chức trong thực hiện công việc.

- Tăng cường quan hệ phối hợp trong công tác. Mỗi công chức phụ trách một loại việc đều có trách nhiệm quản lý và thông báo đến công chức trong đơn vị những việc thuộc thẩm quyền giải quyết của từng người phải làm và đã làm trong kỳ công tác. Thường xuyên thông báo và quản lý chặt chẽ tiến độ giải quyết công việc đã góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

## **2. Trong công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ**

### ***2.1. Thực hiện các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm của Ngành***

Năm 2024, Ban cán sự đảng, Viện trưởng VKSND tối cao xác định công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của VKSND là 02 khâu công tác đột phá trọng tâm của toàn Ngành; đã ban hành 02 nghị quyết<sup>10</sup>, 03 kế hoạch<sup>11</sup>, trong đó, yêu cầu người đứng đầu các cấp Kiểm sát phải nhận thức đúng, triển khai thực hiện nghiêm túc và trực tiếp chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng các khâu công tác này. Trên cơ sở đó, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp nhằm thực hiện các nhiệm vụ đột phá.

*2.1.1. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động*

- *Vụ 10:*

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo VKSND tối cao trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề xuất Quốc hội sửa đổi các chỉ tiêu về công tác kháng nghị được chấp nhận; tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đối với các vụ án hành chính, vụ việc dân sự của ngành KSND theo Nghị quyết số 96.

+ Xây dựng tài liệu, tổ chức Hội nghị giao ban về công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; công tác kháng nghị và công tác giải quyết đơn giám đốc thẩm, tái thẩm trong toàn Ngành<sup>12</sup> nhằm đánh giá kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của các khâu

<sup>10</sup> Các nghị quyết số: 129-NQ/BCSD ngày 10/4/2024 về chuyển đổi số của Ngành đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; 135-NQ/BCSD ngày 03/5/2024 về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

<sup>11</sup> Các kế hoạch số: 221/KH-VKSTC ngày 15/12/2023 về chuyển đổi số ngành KSND năm 2024; 128/KH-VKSTC ngày 03/6/2024 về thực hiện thí điểm mô hình chuyển đổi số mức 2 tại Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin; 91/KH-VKSTC ngày 19/4/2024 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự của ngành KSND năm 2024 và các năm tiếp theo.

<sup>12</sup> Kế hoạch số 59/KH-VKSTC ngày 26/3/2024.

công tác này. Kết thúc Hội nghị, đã tham mưu ban hành Thông báo kết luận chỉ đạo của lãnh đạo VKSND tối cao để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể<sup>13</sup>.

+ Trên cơ sở thực trạng hoạt động kiểm sát việc giải quyết các vụ án về tranh chấp lao động, tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ đã chỉ ra các kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời, đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết các loại án này. Trong đó, đã đưa ra được một số kỹ năng kiểm sát trong quá trình giải quyết đối với từng loại hình tranh chấp cụ thể.

- *VKSND Tp. Hà Nội:*

+ Khi nhận được hồ sơ vụ án do Tòa án chuyển đến, lãnh đạo đơn vị căn cứ vào tính chất phức tạp của hồ sơ vụ việc để phân công Kiểm sát viên giải quyết phù hợp với năng lực chuyên môn. Các báo cáo đề xuất, dự thảo phát biểu của Kiểm sát viên hay việc thực hiện quyền yêu cầu của Viện kiểm sát đều phải báo cáo, có ý kiến chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo Viện.

+ Mỗi Kiểm sát viên trước khi tham gia phiên tòa, phiên họp, phải nghiên cứu kỹ hồ sơ để xây dựng dự thảo Bài phát biểu, đề xuất quan điểm và hướng giải quyết vụ, việc; báo cáo lãnh đạo phụ trách duyệt dự thảo Bài phát biểu.

+ Thực hiện thống nhất mẫu bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại; tuân thủ quy định về hình thức, bố cục, các nội dung cần có trong 01 bài phát biểu bảo đảm tuân thủ đúng Biểu mẫu theo quy định của Ngành.

+ Đối với những vụ án phức tạp hoặc có nhiều quan điểm về hướng giải quyết vụ án hoặc có vướng mắc trong áp dụng pháp luật thì trước khi tham gia phiên tòa lãnh đạo đơn vị cần chủ động báo cáo xin ý kiến thỉnh thị của VKSND cấp trên để có hướng dẫn, chỉ đạo.

+ Tăng cường phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm; sau phiên tòa phải tổ chức họp để nhận xét, đánh giá những ưu điểm, thiếu sót tồn tại, đánh giá chất lượng phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

+ Tăng cường tổ chức tập huấn nâng cao chất lượng bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, phiên họp. Ban hành thông báo rút kinh nghiệm về bài phát biểu của Kiểm sát viên cấp huyện, các dạng vi phạm chưa được phát hiện kịp thời dẫn đến việc bị Tòa án cấp phúc thẩm hủy, sửa để rút kinh nghiệm chung.

- *VKSND tỉnh Hà Nam:*

+ VKSND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự năm 2024 và các năm tiếp theo; tập trung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, Kiểm sát viên<sup>14</sup>; có chính sách khích lệ, động viên thông qua việc quy hoạch<sup>15</sup>, khen thưởng đột xuất đối với cá nhân có thành tích nổi trội trong

<sup>13</sup> Thông báo kết luận số 120/TB-VKSTC ngày 14/6/2024.

<sup>14</sup> VKS tỉnh đã tổ chức Hội nghị chuyên đề "Rút kinh nghiệm các bản án, quyết định giải quyết vụ án hành chính; vụ việc dân sự, HNGĐ, KDTM, LĐ bị hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát, các kháng nghị của Viện kiểm sát không được Tòa án chấp nhận" cho công chức, Kiểm sát viên VKS hai cấp.

<sup>15</sup> Thực hiện quy trình đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao phê duyệt bổ sung quy hoạch chức vụ Phó Viện trưởng VKSND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 đối với 01 đồng chí là Trưởng phòng 9 VKS tỉnh.

công tác; kịp thời theo dõi, hướng dẫn nghiệp vụ, thông báo rút kinh nghiệm, giải đáp khó khăn, vướng mắc cho VKS cấp huyện<sup>16</sup>.

+ Tăng cường tính chủ động, linh hoạt trong công tác kiểm sát, Trưởng phòng nghiệp vụ VKSND tỉnh và lãnh đạo VKS cấp huyện trực tiếp tham gia xét xử đối với các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; cử Kiểm sát viên tham gia đầy đủ các phiên tòa, phiên họp theo quy định; thực hiện có hiệu quả các quyền kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu của VKS<sup>17</sup>; kiểm sát chặt chẽ về thời hạn giải quyết các vụ việc, tránh lạm dụng ban hành quyết định tạm đình chỉ kéo dài thời hạn giải quyết, yêu cầu phục hồi ngay khi căn cứ tạm đình chỉ không còn. Gắn trách nhiệm của Kiểm sát viên, lãnh đạo phụ trách với chất lượng kiểm sát bản án, quyết định của Tòa án; nâng cao chất lượng bài phát biểu, tính chủ động, linh hoạt, bản lĩnh của Kiểm sát viên trong xử lý các tình huống, diễn biến phát sinh tại phiên tòa, phiên họp. Chủ động phối hợp với Tòa án chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp đã ký kết<sup>18</sup>; tích cực tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết tốt các vụ việc nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm liên quan đến đất đai; kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý Nhà nước để ban hành kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật<sup>19</sup>.

- *VKSND tỉnh Phú Yên:*

+ Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tập huấn rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, dân sự liên quan đến đất đai qua các vụ án bị huỷ trong năm 2021-2023, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc chậm giải quyết án hành chính, dân sự trên địa bàn tỉnh. Trong đó, xây dựng chuyên đề kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, nhận định đánh giá chứng cứ, áp dụng căn cứ pháp luật và nhận diện vi phạm pháp luật khi kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự liên quan đến đất đai; chú trọng đến chất lượng công tác kháng nghị, kiến nghị<sup>20</sup>.

+ Tăng cường việc phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Ngành góp phần nâng cao chất lượng khâu công tác này<sup>21</sup>: tham mưu tổ chức buổi làm việc giữa lãnh đạo UBND tỉnh và lãnh đạo VKSND cấp cao tại Đà Nẵng về giải pháp khắc phục những vi phạm, tồn tại trong việc ban hành các quyết định hành chính<sup>22</sup> góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tạo môi trường ổn định cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

<sup>16</sup> VKS tỉnh đã ban hành 05 thông báo rút kinh nghiệm và 01 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ.

<sup>17</sup> VKS hai cấp ban hành 04 kháng nghị phúc thẩm (tăng 03 kháng nghị); 18 kiến nghị (tăng 11 kiến nghị); 09 yêu cầu đối với Tòa án; không có án hủy có trách nhiệm của VKS (cùng kỳ năm trước có 01 vụ); tỷ lệ số bản án, quyết định bị Tòa án cấp phúc thẩm sửa do có vi phạm nhưng không có kháng nghị của VKS đã kéo giảm còn 53,3% (cùng kỳ năm trước là 75%).

<sup>18</sup> VKSND tỉnh đã ban hành 01 công văn đề nghị Chánh án TAND tỉnh chỉ đạo các TAND cấp huyện thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp giữa TAND - VKSND trong việc giải quyết vụ, việc dân sự, vụ án hành chính, kịp thời thông báo cho VKS cùng cấp để tham gia phối hợp thu thập chứng cứ, xem xét thẩm định, định giá tài sản.

<sup>19</sup> VKS tỉnh ban hành 05 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật (tăng 03 kiến nghị so với cùng kỳ năm 2023).

<sup>20</sup> Như: 07/07 kháng nghị được VKS cấp trên chấp nhận bảo vệ, 21/21 kiến nghị được chấp nhận thực hiện, điển hình như Kiến nghị số 743/KN-VKS-P9 ngày 09/5/2024 của VKSND tỉnh đối với Chủ tịch UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, sử dụng đất rừng; ngày 31/5/2024 UBND tỉnh đã có Công văn số 3197/UBND-ĐTĐD chỉ đạo Sở TNMT tỉnh, các ban ngành liên quan và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh thực hiện kiến nghị của VKS.

<sup>21</sup> Như: 09/09 VKSND cấp huyện đã ký Quy chế phối hợp với Chủ tịch UBND cùng cấp trong phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

<sup>22</sup> Ngày 14/3/2024, UBND tỉnh Phú Yên và VKSND cấp cao tại Đà Nẵng đã ký kết Bản ghi nhớ về việc phối hợp trong việc thực hiện pháp luật tố tụng hành chính.

### 2.1.2. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- *Cục 2*: Cục trưởng Cục 2 đã chỉ đạo triển khai nhiều nhiệm vụ trong công tác đột phá về chuyển đổi số của Ngành<sup>23</sup>, tham mưu tạo lập thể chế mang tính chất nền tảng thể hiện quyết tâm chính trị ở mức cao nhất đối với vấn đề chuyển đổi số<sup>24</sup>; ban hành 04 kế hoạch về chuyển đổi số triển khai toàn Ngành, các đơn vị thuộc VKSND tối cao và tổ chức thành công thí điểm chuyển đổi số tại Cục 2<sup>25</sup>; hoàn thành Đề án thành lập Trung tâm Công nghệ và Dữ liệu số thuộc Cục 2 (đang tiến hành các thủ tục xin ý kiến Ủy ban Kiểm sát theo quy định); tham mưu nhiều giải pháp về kỹ thuật phục vụ cho chuyển đổi số như lắp mạng Internet tập trung, mạng Wan, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; triển khai đồng bộ trong toàn Ngành thông qua mạng Internet để phục vụ các hoạt động hành chính các ứng dụng, nền tảng số... 100% đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin ngành KSND được trợ cấp hàng tháng và cử đi học chứng chỉ quốc tế về quản trị mạng và an toàn, an ninh mạng.

- *VKSND tỉnh Quảng Ninh*: Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin từ khâu tin báo, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và lưu trữ điện tử là một trong những biện pháp hiệu quả phục vụ nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm. Tập trung xây dựng, hoàn thiện và triển khai 07 phần mềm, cụ thể: (1) Phần mềm báo cáo án bằng sơ đồ với 05 cấp độ; (2) Phần mềm số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử; (3) Phần mềm trợ lý ảo (bao gồm trợ lý ảo của Tòa án nhân dân tối cao và trợ lý ảo của Ngành); (4) Phần mềm quản lý án tạm đình chỉ; (5) Phần mềm quản lý tạm giữ, tạm giam ngày; (6) Trung tâm điều hành ứng dụng công nghệ thông tin toàn tỉnh; (7) Phần mềm quản lý số văn bản. Tổ chức thành công cuộc thi “Báo cáo án bằng sơ đồ tư duy” cho 41 Kiểm sát viên trung cấp, Phó Trưởng phòng, Phó Viện trưởng VKS cấp huyện.

- *VKSND tỉnh Bắc Ninh*: Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục thực hiện tốt ứng dụng quản lý điều hành, quản lý văn bản điện tử và chữ ký số, ký qua sim, đã tiến hành tạo lập hơn 800 hồ sơ công việc và ký số 100% các báo cáo và văn bản hành chính (không mật). Nghiên cứu, ứng dụng sơ đồ tư duy vào việc xây dựng báo cáo đề xuất để phân loại, tổng hợp các trường hợp xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù theo mức đề nghị giảm, các điều kiện xét giảm, cơ sở chấp hành án phạt tù của các phạm nhân được đề nghị xét giảm; áp dụng và sử dụng có hiệu quả ứng dụng “Số điện tử quản lý bộ phận trật tự xã hội” để quản lý khối lượng, tiến độ công việc; Số điện tử theo dõi thi hành án dân sự chưa có điều kiện; Số điện tử thi hành án về án treo và hoãn thi hành án hình sự; Số điện tử theo dõi đơn khiếu nại, tố cáo.

<sup>23</sup> Đã hoàn thành 04/09 mục tiêu do Cục 2 chủ trì và 02/11 mục tiêu phối hợp hoàn thành và 100% các mục tiêu đã được Cục 2 triển khai thực hiện. Như: Kết nối kỹ thuật Đề án 06; thực hiện mô hình chuyển đổi số cấp Cục,...

<sup>24</sup> Ban hành Nghị quyết số 129/NQ-BCSD ngày 01/4/2024 của Ban cán sự đảng VKSND tối cao về chuyển đổi số của ngành KSND đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

<sup>25</sup> Toàn bộ 100% văn bản hành chính, không mật được gửi qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành và ký số bởi lãnh đạo đơn vị; 100% các cuộc họp đảng, chính quyền không in tài liệu giấy (trừ tài liệu mật, các tài liệu báo cáo lãnh đạo VKSND tối cao) và 100% Lịch công tác tuần/tháng của Cục được cập nhật, phổ biến kịp thời tới toàn Cục trên nền tảng số.



**2.2. Thực hiện có hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, giải quyết những vướng mắc, tồn đọng (VKSND tỉnh Phú Yên):**

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm triển khai Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 08/5/2019 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết án tồn, án bị hủy để điều tra, xét xử lại”. Hằng năm, VKSND tỉnh ban hành danh sách án tồn, án bị hủy của năm trước chuyển sang; hằng tháng, tiến hành rà soát, báo cáo tiến độ, định kỳ kiểm tra và họp bàn giải quyết. Kết quả qua gần 5 năm triển khai thực hiện, tổng số vụ án tồn, án bị hủy để điều tra, xét xử lại đã được giải quyết là 96/96 vụ, 358/358 bị can, bị cáo (đạt 100%), trong đó có nhiều vụ tồn đọng, kéo dài nhiều năm, qua nhiều nhiệm kỳ đã được giải quyết dứt điểm.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 27/3/2024 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính. Ngày 29/5/2024, VKSND tỉnh đã phối hợp với Cục THADS tỉnh tổ chức Hội nghị quán triệt Chỉ thị và các văn bản có liên quan đến toàn thể Kiểm sát viên, công chức hai cấp. VKSND tỉnh và Cục THADS tỉnh đã có văn bản thỏa thuận thống nhất rà soát, lập danh sách các vụ, việc tồn đọng, phức tạp chưa thi hành xong ở hai cấp tỉnh và huyện để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, giải quyết dứt điểm, đúng quy định của pháp luật.

**2.3. Tăng cường phối hợp trong phát hiện, xử lý các vụ án kinh tế, tham nhũng, tiêu cực (VKSND tỉnh Yên Bái):**

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

- Chủ trì, phối hợp liên ngành với Công an - Tòa án - Thanh tra - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy - Cục Thuế - Chi cục Hải Quan - Cục Quản lý thị trường - Chi cục Kiểm lâm - Hội đồng nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đối với các vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực.

- Tổ chức kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về kinh tế, tham nhũng, tiêu cực trong lực lượng Công an cấp huyện, xã trong tỉnh theo chương trình công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

**2.4. Trong việc xác minh điều kiện thi hành án dân sự (VKSND tỉnh Kiên Giang):** Kiểm sát viên phân loại số việc Cơ quan Thi hành án xác định chưa có điều kiện thi hành án theo địa bàn; tham mưu lãnh đạo ban hành văn bản gửi Chủ tịch UBND yêu cầu phối hợp để xác minh điều kiện thi hành án với thành phần tham gia gồm: Chủ tịch UBND, Trưởng Công an, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và cán bộ tư pháp. Đồng thời, Kiểm sát viên cung cấp danh sách người phải thi hành án trên địa bàn, số tiền và lý do phải thi hành án. Trên cơ sở đó, cán bộ địa phương nghiên cứu, xem xét, cho ý kiến, cung cấp các vấn đề về hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp, thu nhập, tài sản của từng người phải thi hành án. Căn cứ vào ý kiến của các cán bộ cấp cơ sở, Kiểm sát viên phân loại và

tiến hành trực tiếp kiểm tra, xác minh các trường hợp được cho là có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và có tài sản. Với cách làm này có thể xác minh tối đa số việc mà Cơ quan Thi hành án dân sự xác định chưa có điều kiện thi hành án với thời gian ít nhất và đỡ tốn công sức, mang lại hiệu quả xác minh cao, bảo đảm tính chính xác và khách quan, đồng thời có cơ sở để yêu cầu Cơ quan Thi hành án thực hiện; khắc phục được tình trạng cán bộ ký khống hoặc xác nhận điều kiện thi hành án nhưng không biết rõ về người phải thi hành án, ngoài ra còn khắc phục được tình trạng cán bộ tranh thủ tác động đối với đối tượng thi hành án khi người phải thi hành án có tài sản để tiếp tục thi hành án.

### **2.5. Trong việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (VKSND thành phố Hải Phòng):**

Ban Cán sự Đảng VKSND thành phố Hải Phòng đã xây dựng chuyên đề “Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra tại VKSND hai cấp”, đưa công tác tự kiểm tra thành 01 chuyên đề thực hiện thường xuyên, hằng năm có sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả. Trong 6 tháng đầu năm, VKSND thành phố không tổ chức kiểm tra thường xuyên toàn diện 6 tháng, thay vào đó, các đơn vị đã thực hiện chuyên đề tự kiểm tra 02 lần và được đánh giá bảo đảm cả hình thức và nội dung.

## **II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ**

#### **1.1. Trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự**

a) Những khó khăn, vướng mắc

- Một số biểu mẫu chưa có dẫn đến không thống nhất khi thực hiện<sup>26</sup> (VKSND tỉnh Tây Ninh).

- Chưa có văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật<sup>27</sup>; chưa có văn bản hướng dẫn thay thế Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT ngày 14/12/2007 (VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hà Nam, Đắk Nông, Kon Tum).

- Chưa có quy định về việc thực hiện kiến nghị, yêu cầu của VKSND (VKSND tỉnh Bình Định); chưa có danh mục quản lý đối với một số dạng ma túy mới “núp bóng” các loại thực phẩm chức năng như “Nước nho”, “Nước dâu”, chất ma túy mới ADB-BUTINACA được tẩm ướp trong cỏ khô, thuốc lá điếu, thuốc lá điện tử (VKSND các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Quảng Ninh); chưa có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục tiến hành hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an xã (VKSND tỉnh Nam Định).

- Công tác giám định chậm, ảnh hưởng đến thời hạn giải quyết vụ án (VKSND các tỉnh: Bắc Ninh, An Giang).

<sup>26</sup> Như: Biểu mẫu đề xuất sau khi tham gia xét xử tại phiên tòa, biểu mẫu kiến nghị vi phạm trong hoạt động xét xử, biểu mẫu thông báo rút kinh nghiệm đối với Viện kiểm sát cấp huyện,...

<sup>27</sup> Như: Trong trường hợp người sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật; trong xử lý hình sự đối với người cung cấp thông tin cá nhân để thuê, nhờ người khác làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan tổ chức thì xử lý về tội “Làm giả giấy tờ, tài liệu hoặc sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan tổ chức” hay tội “Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức”; trường hợp mắc bệnh tâm thần do đi chứng sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích khác, dẫn đến khó khăn trong giải quyết các vụ án liên quan; chưa có hướng dẫn cụ thể về việc người bị tố giác “bỏ trốn” nhằm chiếm đoạt tài sản về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; chưa có hướng dẫn cụ thể khi xác định tội danh, quyết định hình phạt đối với tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; hướng dẫn trong việc định tội danh liên quan đến hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông để chiếm đoạt tài sản và tội Làm giả, sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức,...

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao phối hợp liên ngành tư pháp Trung ương ban hành các văn bản hướng dẫn giải đáp vướng mắc, những quy định còn bất cập và chưa cụ thể, bảo đảm áp dụng thống nhất (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Lào Cai, Hòa Bình, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Phú Thọ, Hải Dương, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Thanh Hóa, Thừa Thiên - Huế, Bình Định, Quảng Nam, Phú Yên, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Tây Ninh, Bình Dương, Bình Thuận, Bến Tre, An Giang, Hậu Giang*).

- Đề nghị VKSND tối cao có văn bản hướng dẫn về việc trực tiếp kiểm sát đối với việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm đối với Công an cấp xã (*VKSND các tỉnh, thành phố: Phú Thọ, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Ninh Thuận, Cần Thơ*); bổ sung thêm một số biểu mẫu trong hoạt động tố tụng phù hợp với thực tiễn áp dụng (*Vụ 1; VKSND thành phố: Hải Phòng*).

- Đề nghị VKSND tối cao kiến nghị bổ sung các quy định về giám định tư pháp (*VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, An Giang, Kiên Giang*); bổ sung quy định của pháp luật liên quan đến thời hạn kháng nghị phúc thẩm (*VKSND thành phố Cần Thơ*).

- Đề nghị VKSND tối cao bố trí, lắp đặt hệ thống ghi âm, ghi hình có âm thanh tại VKSND tối cao để bảo đảm việc hỏi cung, ghi lời khai đúng quy định của pháp luật (*Vụ 1*).

- Đề nghị VKSND tối cao tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức rút kinh nghiệm việc áp dụng các quy định của pháp luật (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Bình Dương, Tây Ninh, Cần Thơ, Bạc Liêu*).

**1.2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật**

a) Những khó khăn, vướng mắc

- Chưa có chế tài về việc Tòa án gửi chậm bản án, quyết định cho Viện kiểm sát; cơ chế để Kiểm sát viên kiểm sát việc thụ lý, tiếp cận quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, thiết lập hồ sơ của Tòa án; chưa quy định thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai; quy định cụ thể để xác định yêu cầu hủy văn bản giao dịch dân sự (văn bản phân chia di sản, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất...) đã được UBND cấp xã chứng thực (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Lào Cai, Phú Thọ, Quảng Ninh, Nam Định, Quảng Ngãi, Gia Lai, Lâm Đồng, Kiên Giang*).

- Chưa có phiếu kiểm sát về kiểm sát quyết định công nhận hoặc không công nhận hòa giải thành tại Tòa án theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án (*VKSND các tỉnh: Yên Bái, Bình Định*).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao kiến nghị: Mở rộng quyền thu thập chứng cứ của Viện kiểm sát, quyền tham gia kiểm sát trực tiếp các hoạt động thu thập chứng cứ của Tòa án; bổ sung quy định về thời hạn cung cấp tài liệu, chứng cứ khi Tòa án ủy thác thu thập chứng cứ; quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cá nhân, tổ chức có nghĩa vụ cung cấp thông tin chứng cứ mà không cung cấp đúng thời hạn quy định hoặc cung cấp không đầy đủ thông tin, tài liệu chứng cứ làm

cho kết quả xét xử không đúng pháp luật, gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức khác; sửa đổi thời hạn nghiên cứu hồ sơ cho Viện kiểm sát (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Lào Cai, Phú Thọ, Đắk Nông, Lâm Đồng, An Giang*).

- Đề nghị VKSND phối hợp liên ngành giải đáp những vướng mắc về nhận thức của Tòa án và Viện kiểm sát cấp dưới để tạo sự thống nhất trong quá trình áp dụng pháp luật (*VKSND các tỉnh: Yên Bái, Phú Thọ, Thái Bình, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Gia Lai, Lâm Đồng, Ninh Thuận*).

- Đề nghị VKSND tối cao sớm ban hành biểu mẫu văn bản tố tụng đối với hoạt động kiểm sát quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án (*VKSND tỉnh Bình Định*).

- Đề nghị VKSND tối cao tổ chức các cuộc thi đổi mới nâng cao chất lượng hội nghị, hội thảo, tập huấn, giải đáp khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn về các kỹ năng; tổng hợp và hệ thống các thông báo rút kinh nghiệm về công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Hà Nam, Nam Định, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Phước, Ninh Thuận, Kiên Giang, An Giang*).

### **1.3. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự**

#### **a) Những khó khăn, vướng mắc**

- Một số quy định về tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự chưa có hướng dẫn gây hạn chế, bất cập<sup>28</sup> (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Lào Cai, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang, Hậu Giang*).

- Chưa có hướng dẫn việc kiểm sát, tham gia xem xét giảm thời hạn chấp hành đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (*VKSND tỉnh An Giang*).

#### **b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao**

- Đề nghị VKSND tối cao kiến nghị bổ sung quy định và hướng dẫn cho các đối tượng là người đồng tính, chuyển đổi giới tính một phần hoặc toàn bộ, trong trường hợp họ phải chấp hành hình phạt tù tại Nhà tạm giữ, Cơ quan thi hành án hình sự (*VKSND tỉnh Quảng Ngãi*).

- Đề nghị VKSND tối cao phối hợp liên ngành tư pháp ban hành hướng dẫn để toàn Ngành thực hiện thống nhất (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Lào Cai, Phú Thọ, Quảng Ninh, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Dương, An Giang, Hậu Giang*).

- Đề nghị VKSND tối cao tổng hợp, ban hành các hướng dẫn, giải đáp vướng mắc, thông báo rút kinh nghiệm; tổ chức tập huấn để toàn Ngành học hỏi, rút kinh nghiệm chung (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Lâm Đồng, Trà Vinh*).

<sup>28</sup> Như: Chưa có quy định cụ thể thời gian yêu cầu Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nơi người bị kết án phạt tù đang tại ngoại ra quyết định truy nã và thời gian Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh phải ra quyết định truy nã; chưa ban hành kèm theo các chế tài xử lý nếu những chủ thể này vi phạm, chưa có cơ sở pháp lý cũng như cơ chế để các chủ thể bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trong việc quản lý, giám sát người chấp hành án; chưa có hướng dẫn về cho hưởng thời hiệu thi hành bản án; chưa có văn bản hướng dẫn việc kiểm tra người chấp hành án phạt tù khi tiếp nhận vào Trại giam, Trại tạm giam; chưa có hướng dẫn về việc áp dụng mức giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân bị phạt tù; chưa có quy định về việc phân loại giam giữ người đồng tính, người chuyển đổi giới tính,...

#### **1.4. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính**

##### a) Khó khăn, vướng mắc

- Chưa có một số quy định về thi hành án gây khó khăn trong việc áp dụng pháp luật<sup>29</sup> (VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Quảng Ngãi, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương).

- Biểu mẫu nghiệp vụ kiểm sát thi hành án dân sự còn thiếu mẫu kiểm sát quyết định xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước của Tòa án và chưa có biểu mẫu nghiệp vụ thi hành án hành chính (VKSND tỉnh Bạc Liêu).

##### b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao sớm ban hành sổ tay kỹ năng kiểm sát thi hành án hành chính; ban hành các biểu mẫu nghiệp vụ (VKSND các tỉnh, thành phố: Lào Cai, Bình Thuận, Cần Thơ, Bạc Liêu).

- Đề nghị VKSND tối cao hệ thống văn bản, quy chế, quy định của Ngành ban hành hướng dẫn, giải đáp vướng mắc, thông báo rút kinh nghiệm, tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho toàn Ngành (VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Lào Cai, Nam Định, Bình Định, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương, Cần Thơ, Kiên Giang).

#### **1.5. Công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

##### a) Khó khăn, vướng mắc

- Chưa có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục; quy định về thời hạn giải quyết chưa bảo đảm để giải quyết các đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh liên quan đến hoạt động tư pháp<sup>30</sup> (VKSND các tỉnh: Điện Biên, Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định, Bình Định, Lâm Đồng, Bình Dương, Kiên Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu).

- Chưa có văn bản hướng dẫn các trường hợp cụ thể về khiếu nại, tố cáo “hành vi” của người có thẩm quyền trong thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp; chưa có biểu mẫu áp dụng biện pháp kiểm sát yêu cầu cơ quan tư pháp cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc giải quyết khiếu nại, tố cáo (VKSND các tỉnh: Hà Giang, Sơn La).

##### b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao phối hợp liên ngành ban hành: Hướng dẫn mới thay thế Hướng dẫn liên ngành số 24/HD-VKSTC-TATC-BCA-BTP-BQP ngày 08/5/2014; các hướng dẫn, giải đáp và thông báo rút kinh nghiệm quán triệt toàn Ngành để thực hiện thống nhất (VKSND các tỉnh: Điện Biên, Sơn La, Thái Bình, Bình Định, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu).

- Đề nghị VKSND tối cao kiến nghị bổ sung các quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tổ tụng hành chính; quy định thời hạn gửi Thông báo thụ lý hoặc không thụ lý đơn, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo, quyết định đình chỉ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo cho

<sup>29</sup> Như: Chưa có quy định thời gian tổ chức cưỡng chế thi hành án sau khi ban hành quyết định cưỡng chế, kê biên tài sản, biện pháp cưỡng chế thi hành án; chưa có hướng dẫn về việc ước tính giá trị tài sản nhà đất duy nhất của người phải thi hành án; chưa có quy định phải tiến hành xác minh bao nhiêu lần thì đưa vào việc chưa có điều kiện thi hành; chưa có văn bản hướng dẫn quy định cụ thể, rõ ràng về chức năng, quyền hạn của Viện kiểm sát đối với việc kiểm sát hoạt động của tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản; chưa có quy định về việc gửi chứng thư thẩm định giá và thông báo bán đấu giá cho Viện kiểm sát; quy định về thời hạn cung cấp, chế tài nếu không cung cấp tài liệu.

<sup>30</sup> Như: Trình tự ban hành văn bản giải quyết khiếu nại hoặc tố cáo; căn cứ xác định Tòa án vi phạm thời hạn giải quyết khiếu nại; quy định người giải quyết khiếu nại phải gửi thông báo thụ lý khiếu nại, tố cáo cho Viện kiểm sát; quy định Viện kiểm sát có quyền trực tiếp kiểm sát đơn trong tổ tụng dân sự, hành chính của Tòa án; thời hạn giải quyết đơn khiếu nại trong tổ tụng hình sự ngắn, không đủ thời gian để giải quyết đơn, chưa quy định thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu, lần 2,...

Viện kiểm sát; điều chỉnh thời hạn giải quyết khiếu nại, các trường hợp được gia hạn (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bình Dương, Sóc Trăng*).

- Đề nghị VKSND tối cao nghiên cứu, sửa đổi cơ chế xử lý đơn thư phản ánh không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan điều tra VKSND tối cao giữa Cơ quan điều tra và Vụ 12 VKSND tối cao<sup>31</sup> (*Cục 1*); sửa đổi, bổ sung Hệ thống biểu mẫu để áp dụng thống nhất trong toàn Ngành (*VKSND các tỉnh: Hà Giang, Sơn La, An Giang*).

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho công chức làm công tác tiếp công dân, kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (*VKSND các tỉnh: Hà Giang, Sơn La, Quảng Ninh, Sóc Trăng*).

## **2. Công tác xây dựng Ngành**

### **2.1. Công tác tổ chức cán bộ**

#### **a) Khó khăn, vướng mắc**

- Bất cập trong cơ chế chuyển đổi chức danh tư pháp giữa Kiểm sát viên sang Điều tra viên và ngược lại<sup>32</sup> (*Cục 1*).

- Thiếu lãnh đạo giữ chức vụ (*T2, T4; VKSND tỉnh Trà Vinh*); thiếu công chức so với chỉ tiêu biên chế được giao, số lượng chức danh tư pháp chưa đáp ứng khối lượng công việc (*Vụ 4, Vụ 6, Vụ 14; VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tiền Giang*).

- Chưa có quy định cụ thể về thời hạn thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, công chức; Phiếu lý lịch tư pháp không có đầy đủ thông tin về tiêu chuẩn chính trị của thân nhân (cha, mẹ đẻ; cha, mẹ của vợ/chồng; vợ/chồng; anh, chị, em ruột,...) của người được tuyển dụng công chức nên công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị còn gặp khó khăn (*VKSND các tỉnh: Thái Bình, Bắc Kạn*).

- Quyết định số 73/QĐ-VKSTC ngày 25/3/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc ban hành Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 chưa phù hợp với Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 (*VKSND tỉnh Long An*).

#### **b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao**

- Đề nghị VKSND tối cao sửa đổi quy định về tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo quản lý; sửa đổi Quy chế tuyển dụng công chức VKSND; bổ sung quy định về thời hạn thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, công chức và các hướng dẫn, quy chế về công tác tổ chức cán bộ (*T2; VKSND các tỉnh: Bắc Kạn, Thái Bình, Bình Thuận*).

<sup>31</sup> Vụ 12 không nhận những đơn không thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Cơ quan điều tra mà Cơ quan điều tra phải tự chuyển nên mất rất nhiều thời gian (Quý I/2024 đã tiếp nhận 910 đơn; trung bình mỗi năm có khoảng 6.000 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan điều tra, lẽ ra cần được giao cho Vụ 12 xử lý, bảo đảm tập trung đầu mối, không chồng chéo, giảm thủ tục hành chính không đáng có nhưng theo Quy chế số 222 Cơ quan điều tra lại phải xử lý).

<sup>32</sup> Hiện nay có một số trường hợp tiếp nhận công chức đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao là Cảnh sát viên, Trinh sát viên ngành Công an. Trước đó họ đã có thời gian giữ chức danh tư pháp Điều tra viên (nay không còn giữ chức danh Điều tra viên do phân công, điều động công tác) nhưng khi chuyển công tác đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao bị chuyển ngạch Chuyên viên nên không thể phân công đi điều tra, xác minh được. Để bổ nhiệm Điều tra viên, công chức phải bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự, trong đó phải qua đào tạo nghiệp vụ điều tra và trúng tuyển kỳ thi tuyển chọn Điều tra viên các ngạch. Trong khi đó, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức VKSND năm 2014, Kiểm sát viên cũng có thẩm quyền trực tiếp điều tra trong một số trường hợp khi Viện kiểm sát đã yêu cầu nhưng Cơ quan điều tra không thực hiện. Do đó, khi điều động, tiếp nhận Kiểm sát viên hoặc công chức ngành Công an từng giữ chức danh Điều tra viên (như trường hợp nêu trên) đến công tác tại Cơ quan điều tra VKSND tối cao thì cần có cơ chế chuyển ngạch sang Điều tra viên hoặc Cán bộ điều tra (giữ nguyên lương, nếu cán bộ đó đồng ý) để đáp ứng ngay yêu cầu công tác, không phải đợi tham gia lớp đào tạo nghiệp vụ điều tra hay thi tuyển chức danh Điều tra viên các ngạch.

- Đề nghị VKSND tối cao quan tâm về việc kiện toàn lãnh đạo của đơn vị (T2; VKSND tỉnh Trà Vinh); điều động, bổ sung công chức cho đơn vị (Vụ 4, Vụ 6, Vụ 14; VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, Ninh Thuận).

- Đề nghị VKSND tối cao quan tâm bổ sung chức danh tư pháp (VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Trị).

## **2.2. Công tác hướng dẫn thi hành pháp luật**

a) Khó khăn, vướng mắc

- Hệ thống văn bản pháp luật vẫn còn bất cập, chồng chéo, thiếu đồng bộ chưa có hướng dẫn cụ thể gây vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật<sup>33</sup> (VKSND các tỉnh: Đắk Nông, An Giang, Bạc Liêu).

- Một số tài liệu hướng dẫn giải đáp của VKSND tối cao còn mâu thuẫn với TAND tối cao dẫn đến không áp dụng được hoặc áp dụng không được TAND cùng cấp chấp nhận (VKSND các tỉnh: Tuyên Quang, Bình Định).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao phối hợp liên ngành tư pháp Trung ương ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng thống nhất (VKSND các tỉnh: Bình Định, Đắk Nông).

- Đề nghị VKSND tối cao sớm thống nhất với các cơ quan hữu quan xem xét ban hành văn bản hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự về tội phạm ma túy trên (VKSND các tỉnh: Tuyên Quang, Quảng Ninh).

- Đề nghị VKSND tối cao tăng cường công tác hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm và tổ chức hội nghị tập huấn ở các khâu công tác (VKSND tỉnh Khánh Hòa).

## **2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra**

a) Khó khăn, vướng mắc

- Luật Tổ chức VKSND chưa có quy định về công tác thanh tra trong ngành KSNĐ (VKSND Tp. Hải Phòng).

- Chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể về tính chất, mức độ vi phạm pháp luật làm căn cứ tiến hành thanh tra đột xuất; các biện pháp thu thập tài liệu của Đoàn thanh tra được phép tiến hành để xác định có dấu hiệu có vi phạm hay không; trong Quy chế cũng chưa quy định chế tài xử lý khi đối tượng được thanh tra, đối tượng bị tố cáo không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ theo quy định pháp luật (VKSND tỉnh Tuyên Quang).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể về căn cứ ban hành quyết định thanh tra đột xuất dựa trên tính chất, mức độ vi phạm pháp luật làm căn cứ tiến hành thanh tra; quy định cụ thể chế tài xử lý đối với đối tượng thanh tra không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ kết luận thanh tra (VKSND tỉnh Tuyên Quang); ban hành hướng dẫn về việc kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (VKSND tỉnh Quảng Nam).

- Đề nghị VKSND tối cao tổng hợp, khó khăn, vướng mắc của VKSND địa phương, ban hành văn bản giải đáp khó khăn, vướng mắc; thường xuyên tổ

<sup>33</sup> Như: Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tội làm giả, sử dụng tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức; tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc,...

chức các hội nghị trực tuyến giữa VKSND tối cao và các VKS địa phương để chia sẻ cách làm hay, hiệu quả (*VKSND tỉnh Bạc Liêu*).

#### **2.4. Công tác hợp tác quốc tế**

##### **a) Khó khăn, vướng mắc**

Việc tương trợ tư pháp trong quá trình giải quyết các vụ án có yếu tố nước ngoài nhiều trường hợp còn gặp khó khăn, không nhận được văn bản trả lời, mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết vụ án (*VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, An Giang*).

##### **b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao**

Đề nghị VKSND tối cao có công hàm trao đổi đẩy nhanh tiến độ trả lời tương trợ tư pháp của các nước để đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án (*VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, An Giang*).

#### **2.5. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin**

##### **a) Khó khăn, vướng mắc**

- Một số phần mềm dùng chung của Ngành mặc dù đã nhập số liệu đầy đủ nhưng chưa liên thông nên việc khai thác còn hạn chế (*VKSND Tp. Hà Nội*). Chưa xây dựng được phần mềm Quản lý học viên (quản lý nội trú, điểm, chứng chỉ, học phí, đăng ký nhập học trực tuyến,...) để tích hợp với phần mềm Quản lý nhân sự của VKSND tối cao (T3); chưa có hệ thống lưu trữ điện tử (*VKSND các tỉnh: Thanh Hóa, Quảng Nam, Vĩnh Long, An Giang*); chưa có sự tích hợp liên thông dữ liệu giữa hệ thống phần mềm thống kê mới và phần mềm thống kê cũ<sup>34</sup> (*VKSND các tỉnh: Hà Giang, Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu*); một số phần mềm bị lỗi<sup>35</sup> (*VKSND các tỉnh: Yên Bái, Bà Rịa - Vũng Tàu*); một số biểu mẫu thống kê chưa có phần mềm thống kê<sup>36</sup> (*VKSND tỉnh Hậu Giang*).

- Khai thác văn bản trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc còn chưa thuận tiện, còn bất cập<sup>37</sup> (*VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*); hệ thống quản lý án hình sự, quản lý án dân sự gặp sự cố, không khai thác được nhiều dữ liệu, đường truyền không ổn định ở một số thời điểm gây khó khăn cho công tác cập nhật, trích xuất phần mềm quản lý án (*VKSND tỉnh Long An*).

- Hạ tầng thiết bị đã cũ và hết khấu hao, thường xuyên hư hỏng, chất lượng đường truyền chưa bảo đảm, kinh phí để trang bị mới, đồng bộ cho các đơn vị còn hạn chế; trang thiết bị chưa bảo đảm về an toàn thông tin theo cấp độ; kinh phí phục vụ trang bị hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin hạn chế, không bảo đảm cho việc chuyển đổi số (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Yên Bái, Vĩnh Phúc, Nam Định, Thanh Hóa, Thừa Thiên - Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Dương, Bình Phước, Vĩnh Long, Long An, Sóc Trăng, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang*).

<sup>34</sup> Như: Biểu mẫu thống kê ma túy vẫn chạy trên nền tảng thống kê 2016 nên không đồng bộ với các biểu khác trong hệ thống phần mềm thống kê năm 2019, khi cài phần mềm thống kê biểu ma túy trên hệ điều hành Windows 10, 11 bị lỗi font chữ; Biểu mẫu Người chưa thành niên phạm tội chưa có phần mềm mới để cập nhật; Biểu mẫu thống kê kiểm sát việc áp dụng, thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh chưa có phần mềm nên cập nhật.

<sup>35</sup> Như: Không điền dữ liệu vào dòng nhưng sau tổng hợp lại có số liệu (Dòng 73 Biểu 01; Dòng 121 Biểu số 07; Dòng 58 Biểu 19...); trước khi tiếp tục khai thác dữ liệu lần 2 phải tắt phần mềm đi nếu không sẽ bị lỗi hoặc không khai thác được dữ liệu (Biểu số 10); lỗi công thức khi đối chiếu số liệu giữa Biểu số 02 và Biểu số 10 (số tạm đình chỉ); Phần mềm số thụ lý điện tử của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đang bị tạm dừng.

<sup>36</sup> Như: Thống kê người dưới 18 tuổi phạm tội, thống kê kiểm sát việc áp dụng và thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh, thống kê thi hành án dân sự và theo dõi thi hành án hành chính liên ngành.

<sup>37</sup> Các văn bản chuyển vào mục nội bộ đích danh của Trưởng phòng, tuy nhiên Trưởng phòng không thực hiện phân cho cán bộ trong phòng xem và khai thác được.



- Một số biểu mẫu thống kê kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính cần được bổ sung thêm tiêu chí; biểu mẫu thống kê chưa bám sát các chỉ tiêu nghiệp vụ<sup>38</sup> (*VKSND các tỉnh: Lào Cai, Thanh Hóa, Quảng Ngãi*). Phụ lục thống kê một số chỉ tiêu giữa các năm không thống nhất về tiêu chí, nội dung các cột mục; thời gian yêu cầu gửi số liệu thống kê gấp gáp khó khăn trong quá trình tổng hợp dẫn đến số liệu chưa bảo đảm tính chính xác (*VKSND các tỉnh: Hà Giang, Bình Định, Khánh Hòa*).

- Trình độ chuyên môn của công chức còn hạn chế; thời gian đào tạo, bồi dưỡng cho công chức chuyên trách công nghệ thông tin còn ngắn; trong chương trình đào tạo cũng không có phần thực hành (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Bình Dương, Long An, Vĩnh Long, Tiền Giang, Sóc Trăng, An Giang, Hậu Giang*).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao sớm hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, đồng bộ hệ thống các Biểu mẫu thống kê; nâng cấp tối ưu việc cộng dồn các Biểu mẫu thống kê; xây dựng phần mềm thống kê cho các biểu mẫu chưa có phần mềm; các phần mềm thống kê; triển khai hệ thống mạng diện rộng (mạng WAN) và cung cấp thiết bị bảo mật (*VKSND các tỉnh: Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiên Giang, Hậu Giang*); hỗ trợ xây dựng phần mềm quản lý học viên (T3).

- Đề nghị VKSND tối cao ban hành quy định, hướng dẫn về việc bảo mật tài liệu số hóa hồ sơ có nguy cơ cao về lộ lọt, thất thoát thông tin lưu trữ, quản lý tài liệu (*VKSND các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Nam, Ninh Thuận, Vĩnh Long*).

- Đề nghị VKSND tối cao bố trí kinh phí đầu tư cho hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyên đổi số, lưu trữ điện tử (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Nam Định, Quảng Ngãi, Bình Định, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Dương, Bình Phước, Sóc Trăng, Tiền Giang, An Giang, Hậu Giang*).

- Đề nghị tăng cường tập huấn về công tác thống kê, công nghệ thông tin, các lớp tập huấn về công tác an toàn, an ninh mạng (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Ninh Thuận, Tây Ninh, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang*).

## **2.6. Công tác Thi đua - Khen thưởng**

a) Khó khăn, vướng mắc

- Chưa ban hành Thông tư hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Lào Cai, Quảng Ninh, An Giang*).

<sup>38</sup> Như: Biểu 13 về thống kê kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình không có dòng thể hiện số liệu VKS ban hành kiến nghị phòng ngừa đối với các cơ quan, tổ chức khác, trong hệ thống chỉ tiêu có 01 kiến nghị/năm; không có chỉ tiêu kiến nghị phòng ngừa mang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử án hình sự sơ thẩm, mang thi hành án dân sự, mang dân sự, hành chính, khiếu nại - tố cáo; chưa có chỉ tiêu lãnh đạo Viện tham gia xét xử án hình sự; chỉ tiêu thông báo rút kinh nghiệm chỉ có ở mảng thi hành án dân sự (các mảng khác đều không có); Biểu 28 "Thống kê kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính" cần bổ sung: Phần hoạt động kiểm sát Thi hành án dân sự bổ sung thêm tiêu chí "Số việc kiểm sát chuyển giao vật chứng, tài sản sung công quỹ nhà nước"; phần kiểm sát Thi hành án hành chính bổ sung thêm tiêu chí "Số cũ, số mới; số đã giải quyết; số còn lại"; Bổ sung thêm tiêu chí "Số việc/tiền chưa có điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng" vào Biểu 28; bổ sung thêm công thức logic: D7 = D8 + D18 và D26 = D27 +D38.

- Công chức làm công tác thi đua, khen thưởng chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có chuyên môn sâu về thi đua, khen thưởng (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh*).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao sớm hoàn thiện và ban hành Thông tư hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành (*VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Ninh Thuận, An Giang*).

- Đề nghị VKSND tối cao tổ chức tập huấn về công tác thi đua, khen thưởng (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Kiên Giang*).

### **2.7. Công tác đào tạo, bồi dưỡng**

a) Khó khăn, vướng mắc

- Thực hiện Công văn số 1005/VKSTC-V15 ngày 19/3/2024 của VKSND tối cao về việc tổ chức các lớp bồi dưỡng bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Sau khi triển khai có một số hạn chế làm ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy và học tập<sup>39</sup> (T3).

- Việc thông báo, triệu tập tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng thường không đúng như kế hoạch, ảnh hưởng đến việc bố trí, sắp xếp công việc của công chức (*VKSND tỉnh Ninh Thuận*).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành KSND sớm hơn (T3).

- Đề nghị mở lớp bồi dưỡng chuyên sâu và kinh nghiệm, kỹ năng nghiệp vụ<sup>40</sup> (*Vụ 6, VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Quảng Ninh, Quảng Nam, Đắk Lắk, Tiền Giang*).

### **2.8. Công tác tài chính và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất**

a) Khó khăn, vướng mắc

- Chất lượng cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật tại một số đơn vị cấp huyện, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành chưa đáp ứng được tiêu chuẩn theo quy định hoặc đã xuống cấp, hư hỏng, không còn sử dụng được; nhiều máy tính, máy photo, máy in, máy scan sử dụng lâu năm nên hết khấu hao, chất lượng kém, hoạt động không ổn định, không cập nhật được các phần mềm mới, ảnh hưởng lớn đến việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chưa đáp ứng yêu cầu công tác; kinh phí cấp để thực hiện việc xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, trang thiết bị, nâng cấp phần mềm, giao diện còn hạn chế (*Vụ 5, Vụ 7, T2<sup>41</sup>, T3, T4; VKSND các tỉnh, thành phố: Bắc Kạn, Sơn La, Lai*

<sup>39</sup> Như: Đường truyền đôi khi không ổn định nên làm mất tín hiệu, bị đứt quãng nội dung giảng bài (lúc nghe được, lúc không); học viên đăng nhập vào lớp học không đồng bộ (máy tính để bàn, điện thoại di động...) nên nhiều học viên không mở được Camera hoặc Micro để trao đổi nội dung bài giảng và Nhà trường không quản lý được người học và không biết học viên có đang học hay không; khi tham gia lớp học trực tuyến, hầu hết các học viên vừa học, vừa phải làm công việc cơ quan (thường xin phép vắng học hoặc không mở Camera để giải quyết việc chuyên môn, việc riêng...) nên hăm gia lớp vim tương tác gihọc trực tuyến, hầu hết các học viên vừa nhit; việc đăng ký tham gia lớp học chưa được quan tâm (có học viên quét mã, có học viên không quét mã QR do Nhà trường cung cấp) nên Nhà trường không cập nhật được thông tin của người học để theo dõi, quản lý học viên cũng như thông tin để làm chứng chỉ hoàn thành chương trình (nếu đủ điều kiện).

<sup>40</sup> Như: Về thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án xâm phạm hoạt động tư pháp, tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp; về quy trình, kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; trong lĩnh vực: đấu thầu, tài chính ngân hàng, thuế, đền bù, giải phóng mặt bằng; lớp tập huấn về công nghệ thông tin cho công chức, Kiểm sát viên; lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác tổ chức cán bộ,...

<sup>41</sup> Về cơ sở vật chất Trường chưa đủ điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: theo quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn cơ sở giáo dục đại học thi tiêu chuẩn về cơ sở vật chất thi diện tích đất tính bình quân trên một người học chính quy quy đối theo trình độ và lĩnh vực đào tạo là không nhỏ hơn 25m<sup>2</sup>/người.

*Châu, Hòa Bình, Hải Dương, Nam Định, Quảng Nam, Quảng Trị, Đắk Lắk, Đắk Nông, Trà Vinh, Sóc Trăng, Kiên Giang).*

- VKSND Thành phố đã đề nghị và được cấp có thẩm quyền giao lại trụ sở cũ của VKSND Quận 7 để làm kho lưu trữ và địa điểm tiếp công dân nhưng đang có khó khăn về kinh phí sửa chữa, phải sử dụng kinh phí chi thường xuyên để thực hiện (*VKSND Tp. Hồ Chí Minh*).

- Chưa phân bổ kinh phí cải tạo sửa chữa trụ sở làm việc và nhà công vụ của VKSND cấp huyện theo kế hoạch đầu tư trung hạn đã phê duyệt (*VKSND tỉnh Cà Mau*).

- Hằng năm, chính quyền địa phương kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy của đơn vị, đều yêu cầu đầu tư các hạng mục, lắp đặt các thiết bị nhằm bảo đảm an toàn về phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do dự toán chi phí đầu tư khá lớn, vượt quá mức kinh phí được cấp hàng năm của đơn vị (*VKSND tỉnh Bình Phước*).

- Một số chế độ thanh toán cho công chức được còn thấp chưa tương xứng với tính chất công việc (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội<sup>42</sup>, Bình Định*).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao cấp kinh phí xây dựng, nâng cấp, cải tạo trụ sở, cải tạo, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất, lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; cấp trang thiết bị phục vụ công tác,... (*Vụ 5, Vụ 6, Vụ 7, T2, T3; VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Bắc Kạn, Sơn La, Lai Châu, Hòa Bình, Hải Dương, Nam Định, Quảng Trị, Quảng Nam, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Sóc Trăng, Cà Mau*).

- Đề nghị VKSND tối cao tiếp tục quan tâm, hỗ trợ tác động đẩy nhanh các thủ tục, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý để tiến hành xây dựng trụ sở mới (*VKSND Tp. Hồ Chí Minh*); sớm phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đối với công trình xây dựng trụ sở VKS tỉnh và VKS huyện Đông Triều (*VKSND tỉnh Quảng Ninh*); đưa công trình đầu tư xây dựng trụ sở cấp huyện vào kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*VKSND các tỉnh: Quảng Nam, Trà Vinh*).

- Đề nghị VKSND tối cao rà soát, bổ sung máy tính và lắp đặt phòng họp thông minh cho các đơn vị (*Vụ 5, Vụ 6*); cấp kinh phí triển khai đề án nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, mua bản quyền một số phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (*VKSND các tỉnh: Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiên Giang*).

- Đề nghị VKSND tối cao quan tâm cấp bổ sung, thay thế xe ô tô chuyên dùng (*VKSND các tỉnh: Hòa Bình, Bà Rịa - Vũng Tàu*).

---

Hiện nay số lượng học viên, sinh viên hằng năm về trường học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu là trên 7.000 người/năm. Với quy mô phát triển và khối lượng công việc của Nhà trường ngày một tăng cùng với yêu cầu về nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, học viên, sinh viên của Ngành và của xã hội đòi hỏi ngày càng cao, điều kiện cơ sở vật chất hiện nay của Trường đang không đủ điều kiện về diện tích và chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Căn cứ theo các quy định của pháp luật thì diện tích trụ sở của Trường chưa bảo đảm yêu cầu về diện tích tối thiểu. Bên cạnh đó, nhiều tài sản, trang thiết bị đã hết khấu hao, đang có dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng nhưng chưa được thay thế, sửa chữa.

<sup>42</sup> Như: Nguồn kinh phí chi cho hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đặc thù của VKSND vẫn áp dụng theo Quyết định số 985/2007/QĐ-VKSTC-V11 ngày 27/9/2007 về việc ban hành chế độ bồi dưỡng trực nghiệp vụ trong ngành KSNĐ (30.000 đồng/ca trực đêm; 20.000 đồng/ca trực ngày nghỉ, ngày lễ) tại thời điểm đó mức lương cơ bản là 450.000 đồng, đến nay mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng (tăng 400%) nên mức chi đó đã không còn phù hợp với thực tế.

- Đề nghị VKSND tối cao quan tâm sớm cấp bổ sung nguồn kinh phí bảo đảm tiền lương hợp đồng và chi thường xuyên theo Nghị định 111/NĐ-CP với định mức giao riêng như giao kinh phí khoán của biên chế (*VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*); sửa đổi mức thanh toán các chế độ cho công chức phù hợp với tính chất công việc<sup>43</sup> (*VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bình Định*); nâng định mức kinh phí chi thường xuyên để đơn vị duy trì hoạt động (*VKSND các tỉnh: Nam Định, Quảng Nam*).

### **2.9. Công tác thông tin, tuyên truyền**

#### **a) Khó khăn, vướng mắc**

- Ban Chỉ đạo công tác tuyên truyền chưa tổ chức họp giao ban định kỳ với Tổ Tuyên truyền VKSND cấp tỉnh (*VKSND tỉnh Lâm Đồng*).

- Chưa được cấp trang thiết bị; kinh phí, chế độ đãi ngộ cho công chức khi viết tin, bài về công tác tuyên truyền (*VKSND tỉnh Quảng Ninh*).

- Công chức chưa được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ về báo chí; kỹ năng xây dựng tin bài, video clip, chụp ảnh còn hạn chế (*VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, Kiên Giang, Hậu Giang*).

- Chưa phát động phong trào thi đua, khen thưởng trong công tác tuyên truyền (*VKSND tỉnh Lâm Đồng*).

#### **b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao**

- Đề nghị Ban Chỉ đạo công tác tuyên truyền tổ chức họp giao ban định kỳ với Tổ tuyên truyền VKSND cấp tỉnh (*VKSND tỉnh Lâm Đồng*).

- Đề nghị VKSND tối cao tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng (như: nghiệp vụ báo chí; xây dựng báo cáo duyệt trình chiếu, Video Clip; quay phim, viết kịch bản, đạo diễn, dựng hình cho một tác phẩm hoặc chương trình truyền hình,...) cho công chức làm công tác tuyên truyền (*VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, Kiên Giang, Hậu Giang*).

- Đề nghị VKSND tối cao cấp trang thiết bị để phục vụ công tác, nâng kinh phí cho công tác tuyên truyền để chi trả nhuận bút cho người viết tin, bài và duy trì hoạt động của Trang tin điện tử của đơn vị (*VKSND các tỉnh: Quảng Ninh, Kiên Giang*).

- Đề nghị VKSND tối cao bổ sung biên chế chuyên trách, được đào tạo chuyên ngành báo chí để đáp ứng tốt công tác tuyên truyền (*VKSND tỉnh Quảng Ninh*).

- Đề nghị VKSND tối cao có hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền vào ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (Ngày 21/6 hằng năm) (*VKSND tỉnh Lâm Đồng*).

### **2.10. Công tác văn phòng và các nội dung khác**

#### **a) Khó khăn, vướng mắc**

##### **\* Công tác tham mưu tổng hợp:**

- Việc xây dựng báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác tuân theo mẫu báo cáo và thời hạn theo quy định của Ngành hiện nay không còn phù hợp với thực tiễn (*VKSND các tỉnh: Quảng Ngãi, An Giang*).

- Một số chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ trong ngành KSND ban hành theo Quyết định số 139/QĐ-

<sup>43</sup> Như: Chế độ trực nghiệp vụ; mức tiền lương, trực nghiệp vụ, tham gia phiên tòa, phiên họp,...

VKSTC ngày 29/4/2020 không còn phù hợp với thực tiễn<sup>44</sup> (VKSND các tỉnh: Hà Nam, Bình Định, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương).

\* Công tác văn thư, lưu trữ:

- Chưa có quy định, hướng dẫn trong việc gửi tài liệu nên vẫn còn tình trạng sử dụng song song giữa gửi tài liệu giấy và hệ thống văn bản điều hành, không tạo nên sự thống nhất, lãng phí về thời gian và giấy tờ (VKSND tỉnh Thừa Thiên - Huế).

- Việc lưu trữ điện tử chưa được tập huấn trực tiếp, văn bản hướng dẫn nêu lý thuyết chưa vận dụng được vào thực tiễn (VKSND tỉnh An Giang).

\* Về Công thông tin điện tử: Giao diện của Trang tin điện tử trong toàn Ngành chưa thực hiện đồng nhất (VKSND tỉnh Bến Tre).

b) Kiến nghị, đề xuất đối với VKSND tối cao

- Đề nghị VKSND tối cao sửa đổi, bổ sung quy chế về chế độ thông tin, báo cáo, các biểu mẫu báo cáo, thời hạn gửi báo cáo phù hợp với thực tiễn<sup>45</sup> (VKSND các tỉnh: Quảng Ngãi, An Giang).

- Đề nghị VKSND tối cao sửa đổi, bổ sung Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ trong ngành KSND ban hành theo Quyết định số 139/QĐ-VKSTC ngày 29/4/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao<sup>46</sup> (VKSND các tỉnh: Lào Cai, Hà Nam, Bình Định, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương).

- Đề nghị VKSND tối cao xây dựng Công Thông tin điện tử, trong đó cấp tài khoản sử dụng, tài khoản quản trị thống nhất cho mỗi tỉnh có 01 Trang tin điện tử giống nhau (VKSND tỉnh Bến Tre).

- Đề nghị VKSND tối cao tổ chức tập huấn về các công tác: tham mưu tổng hợp; thu thập hồ sơ, lập và lưu trữ hồ sơ điện tử (VKSND các tỉnh: Trà Vinh, An Giang).

Trên đây là Báo cáo tổng hợp biện pháp thực hiện hiệu quả, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của Viện kiểm sát các cấp trong 6 tháng đầu năm 2024. /.

**Nơi nhận:**

- Các đ/c lãnh đạo VKSND tối cao (để báo cáo);
- Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Viện trưởng VKSND cấp cao, cấp tỉnh;
- Lưu: VT, TMTH.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Phạm Thanh Tùng**

<sup>44</sup> Như: Chỉ tiêu số 90, 112 về án hủy có trách nhiệm của VKS trong việc kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính quy định là 0% là không khả thi, cần điều chỉnh chỉ tiêu này từ 05% đến 10% nhằm phù hợp với thực tiễn; chỉ tiêu số 125 về ban hành kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật khi kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại lao động quy định là 01 kiến nghị/năm gây khó khăn cho đơn vị bởi nhiều đơn vị cấp huyện trong năm không phát sinh số liệu (VKSND tỉnh Bình Định).

<sup>45</sup> VKSND tỉnh Quảng Ngãi: Đối với báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác tuần đề nghị quy định chỉ báo cáo công tác xây dựng Ngành, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có); đối với phần số liệu thì có biểu phụ lục kèm theo.

<sup>46</sup> Bổ sung các chỉ tiêu về công tác chuyển đổi số trong các chỉ tiêu nghiệp vụ của Ngành, như: Số hoá hồ sơ  $\geq 30\%$  tổng số án VKS truy tố; báo cáo án bằng sơ đồ tư duy các vụ án hình sự  $\geq 01\%$  vụ án hình sự VKS thụ lý; sửa đổi tỷ lệ kháng nghị trên tổng số án hủy thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát,...

Số: 127/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Kết quả thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác Quý II năm 2024 của ngành Kiểm sát nhân dân

#### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Chấp hành thời hạn chế độ thông tin

Trong Quý II/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm các thông báo chỉ đạo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao<sup>1</sup>; đồng thời, cơ bản các đơn vị đã chấp hành nghiêm chế độ thông tin theo Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân<sup>2</sup> (Quy chế 279).

Sau khi rà soát, kiểm tra thông tin báo chí phản ánh theo chỉ đạo của lãnh đạo VKSND tối cao cũng như qua công tác tự kiểm tra, cơ bản các vụ, việc đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý, giải quyết đúng quy định pháp luật và báo cáo đầy đủ, kịp thời; 06 tố giác, tin báo về tội phạm được thụ lý, xác minh<sup>3</sup>. Một số VKSND cấp tỉnh đã chủ động ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc các phòng nghiệp vụ, VKSND cấp dưới kiểm tra, xử lý, giải quyết các vụ, việc và gửi văn bản phản hồi đến các cơ quan báo chí, góp phần chấm dứt tình trạng đăng tải nhiều lần về cùng một nội dung vụ việc, đồng thời, kịp thời ngăn chặn những thông tin

<sup>1</sup> Gồm 20 thông báo chỉ đạo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao, trong đó: 10 thông báo chỉ đạo, điều hành chung và 10 thông báo chỉ đạo về 19 vụ, việc báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân.

<sup>2</sup> Như: Vụ 5, Vụ 6, Vụ 11, Vụ 15 VKSND tối cao; Viện kiểm sát quân sự Trung ương; VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Lai Châu, Bắc Giang, Ninh Bình, Quảng Nam,...

<sup>3</sup> Điển hình như: (1) Vụ việc ngày 27/02/2024, tại cơ sở nuôi dạy trẻ số 83 đường Tôn Quang Phiệt, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xảy ra vụ bạo hành cháu K.N (07 tuổi, bị tự kỷ). Qua theo dõi hình ảnh camera, cháu N bị cô giáo liên tục bạo hành như: Lây chân nhét vào miệng, nắm tóc dúi đầu xuống sàn; kéo tóc lòi chấu đi, tát vào mặt; lây chân trùm kín mặt, đe dọa để cháu N không khóc. Ngay sau khi có thông tin, VKSND thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng khẩn trương làm rõ xác minh, làm rõ nguồn tin. Ngày 02/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Thị Minh Nga (sinh năm 2002, trú tại xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam) về tội "Hành hạ người khác" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự; (2) Vụ việc ngày 11/4/2024, các cháu Trần Thị Trà M và Lê Bảo Tr (13 tuổi, học sinh lớp 7 Trường THCS xã Đồng Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình) rủ nhau ra bãi tắm cạn thuộc thôn Đại Sơn, xã Đồng Hóa để tắm. Bất ngờ các cháu bị rơi vào hố sâu dẫn đến đuối nước. Sau khi sự việc xảy ra, người dân thôn Đại Sơn cho biết hố sâu bất thường vừa mới xuất hiện ở bãi sông này, do quá trình mức cát sạn để san lấp nền nhà của ông Nguyễn Tiến Nam, Chủ tịch UBND xã Đồng Hóa. Ngay khi tiếp nhận thông tin, VKSND tỉnh Quảng Bình đã chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Tuyên Hóa nhanh chóng kiểm tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật. Ngày 23/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa đã tiến hành thụ lý và giải quyết theo quy định của pháp luật; (3) Vụ việc chị Trần Thị Mai (52 tuổi) bị anh Lê Ngọc Thành (chồng cũ chị Mai) thường xuyên có hành vi đánh đập, bạo hành trong quá trình sinh sống. Nổi bật vào ngày 23/02/2024, khi chị Mai đang ở nhà tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, anh Thành về, lôi chị Mai vào phòng, khóa trái cửa và đánh đập, bạo hành trong suốt từ 09 giờ đến 11 giờ. Đến khoảng 11 giờ, con gái riêng anh Thành đi học về, báo cho ông nội và giải cứu được chị Mai. Chị Mai được đưa đến Bệnh viện Đa khoa Đô Lương cấp cứu, nhưng do vết thương nặng chị Mai được chuyển xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nghệ An. Kết quả chụp chiếu cho thấy, chị Mai bị gãy xương sườn, rách mặt, phải khâu nhiều mũi và đa chấn thương, đặc biệt là chấn thương phần đầu. Vụ việc đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiến hành giải quyết nguồn tin theo quy định pháp luật;...

không chính xác<sup>4</sup>. Có đơn vị thuộc VKSND tối cao đã chủ động ban hành văn bản chỉ đạo, đơn đốc VKSND cấp tỉnh kiểm tra, xử lý, giải quyết các vụ, việc và báo cáo lãnh đạo VKSND tối cao<sup>5</sup>.

## 2. Chấp hành thời hạn báo cáo

Các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh cơ bản chấp hành nghiêm thời hạn gửi các loại báo cáo định kỳ (báo cáo công tác tuần, tháng), báo cáo ban đầu, báo cáo đột xuất theo yêu cầu, báo cáo thỉnh thị và trả lời thỉnh thị và các văn bản khác (qua đường công văn, cơ yếu hoặc thư điện tử) bảo đảm kịp thời, đầy đủ, đúng quy định<sup>6</sup> của Quy chế 279; khai thác ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần khắc phục hạn chế về thời hạn gửi văn bản, báo cáo, phục vụ tốt hơn yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo VKSND tối cao<sup>7</sup>.

Khi có chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao về thông tin báo chí phản ánh, các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân đã khẩn trương kiểm tra, giải quyết và kịp thời báo cáo lãnh đạo VKSND tối cao<sup>8</sup>; chủ động thu thập, tổng hợp những vụ, việc báo chí phản ánh liên quan đến trách nhiệm của đơn vị để chỉ đạo cấp dưới kiểm tra, xử lý, giải quyết và báo cáo lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo VKSND tối cao<sup>9</sup>; kịp thời theo dõi quá trình giải quyết các vụ, việc để thực hiện báo cáo đơn vị nghiệp vụ thuộc VKSND tối cao, Văn phòng VKSND tối cao<sup>10</sup>. Do vậy, tiến độ kiểm tra, xử lý đối với nhiều vụ, việc được đẩy nhanh và giải quyết dứt điểm.

Văn phòng VKSND tối cao đã tăng cường theo dõi, quản lý việc thực hiện các quy định về chấp hành thời hạn gửi các loại báo cáo định kỳ, báo cáo ban đầu, báo cáo đột xuất và các văn bản khác bảo đảm kịp thời để tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo, tài liệu của Ngành.

## II. CHẤT LƯỢNG CÁC VĂN BẢN, THÔNG TIN, BÁO CÁO

Nhìn chung, các văn bản, báo cáo gửi đến VKSND tối cao đã cơ bản bảo đảm yêu cầu về bảo vệ bí mật nhà nước theo Quyết định số 1180/QĐ-TTg ngày 04/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc VKSND và Quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong việc xây dựng, tạo lập, quản lý văn bản, tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước thuộc VKSND<sup>11</sup>; chất lượng

<sup>4</sup> VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Nghệ An, Đồng Nai,...

<sup>5</sup> Vụ 11 VKSND tối cao.

<sup>6</sup> Điển hình như:

- Báo cáo công tác kiểm sát tuần: Vụ 6, Vụ 8, Vụ 12, T1, T2, T3 VKSND tối cao; Viện kiểm sát quân sự Trung ương; VC1, VC2; VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Hà Giang, Thái Nguyên, Bắc Giang, Quảng Trị, Quảng Nam, Bình Định, Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tây Ninh, Cần Thơ, Sóc Trăng,...

- Báo cáo kết quả công tác tháng: Vụ 1, Vụ 2, Vụ 5, Vụ 7, Vụ 8, Vụ 9, Vụ 10, T1, T2, Cục 2, Cục 3 VKSND tối cao; VKSND các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Cần Thơ, Lai Châu, Bắc Giang, Hà Nam, Nghệ An, Khánh Hòa, Phú Yên, Long An, Cà Mau,...

- Báo cáo ban đầu: VKSND các tỉnh Đắk Lắk, Long An, Bến Tre, Vĩnh Long,...

- Báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp: Vụ 1, Vụ 5, Vụ 6, Vụ 7, Vụ 8, Vụ 9, Vụ 10 VKSND tối cao,...

- Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024: Vụ 1, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 12, Vụ 13 VKSND tối cao; Viện kiểm sát quân sự Trung ương; VKSND các tỉnh: Hòa Bình, Thái Nguyên, Hà Nam, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Thuận, Ninh Thuận, Tiền Giang,...

<sup>7</sup> Như: Văn phòng, Vụ 4, Vụ 7, Vụ 8, Vụ 9, Vụ 10, Vụ 11, Vụ 12, Vụ 13, Vụ 14, Vụ 16, Cục 2, T1, T4, T5 VKSND tối cao; VC2; VKSND các tỉnh: Hòa Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Đắk Nông, Bình Thuận,...

<sup>8</sup> VKSND các tỉnh: Nghệ An, Quảng Bình, Bạc Liêu, Bà Rịa - Vũng Tàu,...

<sup>9</sup> VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Gia Lai, Cà Mau.

<sup>10</sup> VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Cà Mau.

<sup>11</sup> Ban hành kèm theo Quyết định số 247/QĐ-VKSTC ngày 06/8/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao.

các văn bản, báo cáo cơ bản bảo đảm về mặt nội dung, đầy đủ số liệu, thông tin trung thực, khách quan, chính xác, kịp thời, đúng mẫu hoặc đề cương hướng dẫn; đã cơ bản phản ánh rõ tình hình, kết quả công tác của đơn vị trong kỳ báo cáo, nhất là kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm; báo cáo có phụ lục thống kê các chỉ tiêu công tác, đáp ứng yêu cầu và tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tham mưu tổng hợp chung của Ngành. Kết quả cụ thể như sau:

### **1. Báo cáo định kỳ**

Hầu hết báo cáo công tác của các đơn vị, Viện kiểm sát trong toàn Ngành đã phản ánh toàn diện, trung thực, khách quan về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp; tình hình, kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ đạt được; số liệu các báo cáo đã cơ bản tổng hợp và đánh giá chính xác, cụ thể trong từng lĩnh vực, chỉ tiêu công tác, có những giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao và đề xuất kiến nghị, phương hướng nhiệm vụ cần phải thực hiện trong thời gian tiếp theo, giúp Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp kịp thời nắm kết quả để phân tích, đánh giá tình hình và có những tham mưu, đề xuất hoặc quyết định chỉ đạo phù hợp trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành<sup>12</sup>.

Các báo cáo định kỳ, giao ban hằng quý và báo cáo sơ kết của các đơn vị trong Ngành có nhiều đổi mới, phản ánh cụ thể, chi tiết tình hình, kết quả chỉ tiêu công tác, chỉ rõ những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất cụ thể.

### **2. Báo cáo gửi các cơ quan của Đảng, Nhà nước**

*Báo cáo công tác nội chính, các báo cáo khác gửi cơ quan Đảng:* Các đơn vị thuộc VKSND tối cao đã xây dựng báo cáo theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan yêu cầu báo cáo, bảo đảm về thời gian và đáp ứng yêu cầu về chất lượng phục vụ việc tổng hợp xây dựng các báo cáo định kỳ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng; nêu rõ kết quả giải quyết những vụ, việc xảy ra trong thời điểm báo cáo; những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và đề xuất, kiến nghị<sup>13</sup>. Văn phòng VKSND tối cao đã thực hiện nghiêm Quy định của Đảng về chế độ báo cáo; đồng thời, chủ động phối hợp, kịp thời đôn đốc các đơn vị thực hiện và tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo bảo đảm yêu cầu về chất lượng, thời hạn theo quy định.

<sup>12</sup> Điển hình như:

- Báo cáo kết quả công tác tuần: Vụ 2, Vụ 4, Vụ 7, Vụ 8, Vụ 12, Vụ 14, Vụ 15, Vụ 16 VKSND tối cao,...; Viện kiểm sát quân sự Trung ương; VC1, VC2, VC3; VKSND các tỉnh, thành phố: Tp. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Thái Nguyên, Phú Thọ, Quảng Trị, Quảng Nam, Cần Thơ, Trà Vinh,...

- Báo cáo kết quả công tác tháng: Vụ 5, Vụ 6, Vụ 7, Vụ 9, Vụ 10, Vụ 12, Vụ 13, Vụ 15, Cục 2, Cục 3, T1, T2, T3, T4 VKSND tối cao; Viện kiểm sát quân sự Trung ương; VC1, VC2, VC3; VKSND các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Điện Biên, Hòa Bình, Quảng Ninh, Ninh Bình, Thanh Hóa, Thừa Thiên - Huế, Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Dương, An Giang...

- Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người: Vụ 1, Vụ 3, Vụ 5, Vụ 8, Vụ 13, Vụ 14 VKSND tối cao.

- Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024: Vụ 1, Vụ 2, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 7, Vụ 8, Vụ 10, Vụ 12, Vụ 14, Vụ 15, Cục 1, T4 VKSND tối cao; Viện kiểm sát quân sự Trung ương; VKSND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Yên Bái, Bắc Ninh, Bắc Giang, Quảng Ninh, Hà Tĩnh, An Giang, Vĩnh Long,...

- Báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại Kỳ họp Thứ 7 Quốc hội khóa XV: Vụ 1, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6, Vụ 8, Vụ 14, Vụ 15, Vụ 16, Cục 1, T1 VKSND tối cao; VC1, VC2, VC3.

<sup>13</sup> Vụ 1, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6, Vụ 7, Vụ 8, Vụ 9, Vụ 10, Vụ 11, Vụ 12, Vụ 14, Vụ 15,...



*Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và các báo cáo công tác khác của Ngành:* Các đơn vị thuộc VKSND tối cao và VKSND các cấp xây dựng báo cáo theo đúng quy định, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo 138 của Ngành<sup>14</sup>. Văn phòng VKSND tối cao, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo 138 luôn chủ động phối hợp, đôn đốc với các đơn vị liên quan báo cáo đầy đủ, kịp thời các nội dung cần thiết để tham mưu cho đồng chí Trưởng ban Ban Chỉ đạo 138 của Ngành thực hiện tốt nhiệm vụ báo cáo theo quy định và yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo 138/CP của Chính phủ, đồng thời, triển khai, thực hiện hiệu quả các chương trình phòng, chống tội phạm của Ngành<sup>15</sup>.

## II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, THIẾU SÓT

### 1. Báo cáo định kỳ

#### 1.1. Báo cáo kết quả công tác tuần và báo cáo kết quả công tác tháng

- Báo cáo kết quả công tác tuần: Một số đơn vị chưa thực hiện đúng thời hạn gửi<sup>16</sup>, thời điểm lấy số liệu báo cáo kết quả công tác tuần<sup>17</sup> theo Điều 8 Quy chế 279; nội dung báo cáo chưa bảo đảm tính đầy đủ, chính xác<sup>18</sup>.

- Báo cáo kết quả công tác tháng: Theo Điều 10 Quy chế 279, còn có đơn vị chưa chấp hành nghiêm thời hạn gửi (VKSND tỉnh Lạng Sơn<sup>19</sup>).

#### 1.2. Báo cáo thông tin báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động của Ngành

Qua theo dõi từ ngày 01/3/2024 đến hết ngày 30/5/2024, có một số đơn vị chậm kiểm tra, báo cáo VKSND tối cao các vụ việc báo chí phản ánh<sup>20</sup> theo Công văn số 2019/VKSTC-VP ngày 20/5/2021.

#### 1.3. Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024

Vẫn có đơn vị chưa chấp hành đúng thời hạn gửi báo cáo<sup>21</sup>; chưa thực hiện đúng thẩm quyền ký ban hành văn bản theo mục 6 Thông báo số 467/TB-VKSTC ngày 05/10/2018 về ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao<sup>22</sup>.

### 2. Báo cáo gửi các cơ quan Đảng, Nhà nước

#### 2.1. Các báo cáo phục vụ xây dựng Báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao tại Kỳ họp Thứ 7 Quốc hội khóa XV

- Báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao tại Kỳ họp Thứ 7 Quốc hội khóa XV: Một số đơn vị chưa chấp hành nghiêm thời hạn gửi báo cáo<sup>23</sup>; chưa thực hiện đúng thẩm quyền ký ban hành văn bản theo mục 6 Thông báo số

<sup>14</sup> Vụ 1, Vụ 2, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6, Vụ 8, Vụ 13, Vụ 14, Vụ 15, Cục 1, Cục 2, T4,...

<sup>15</sup> Ban hành: Công văn về việc sơ kết công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống mua bán người 06 tháng đầu năm 2024; 03 báo cáo tháng về kết quả công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người của ngành Kiểm sát nhân dân; Báo cáo sơ kết công tác phòng, chống tội phạm; phòng chống mua bán người 6 tháng đầu năm 2024 của ngành Kiểm sát nhân dân.

<sup>16</sup> Như: (1) Gửi sớm: Vụ 4 (từ ngày 15/5/2024 đến ngày 22/5/2024), Cục 1 (từ ngày 03/4/2024 đến ngày 10/4/2024), T5 (từ ngày 22/5/2024 đến ngày 29/5/2024); (2) Gửi chậm: VKSND các tỉnh: Đắk Nông (từ ngày 27/3/2024 đến ngày 03/4/2024), Đồng Nai (từ ngày 24/4/2024 đến ngày 01/5/2024), Bình Dương (từ ngày 06/3/2024 đến ngày 13/3/2024),...

<sup>17</sup> VKSND các tỉnh: Hưng Yên (từ ngày 08/5/2024 đến ngày 15/5/2024), Nghệ An (từ ngày 15/5/2024 đến ngày 22/5/2024), Quảng Bình (từ ngày 10/4/2024 đến ngày 17/4/2024).

<sup>18</sup> VKSND tỉnh Hải Dương (Báo cáo số 20/BC-VKS ngày 17/4/2024: Số liệu tại Mục II.2.2 chưa khớp với số liệu tại dòng 12 Danh mục thống kê một số chỉ tiêu cơ bản kèm theo báo cáo).

<sup>19</sup> Báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác tháng 5/2024 gửi ngày 11/6/2024 (ngoài giờ làm việc).

<sup>20</sup> VKSND các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Lào Cai, Bình Dương, Bình Thuận, Cà Mau.

<sup>21</sup> VKSND các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Bình, Thừa Thiên - Huế, Đồng Nai,...

<sup>22</sup> VKSND các tỉnh: Quảng Ngãi, Bình Định, Đắk Nông.

<sup>23</sup> Như: Cục 3 VKSND tối cao; VC1.

467/TB-VKSTC ngày 05/10/2018 về ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao<sup>24</sup>; xây dựng báo cáo chưa đúng thể thức<sup>25</sup> theo Điều 8, Điều 9 Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trong ngành Kiểm sát nhân dân<sup>26</sup> (Quy chế 33) và Điều 8, Phụ lục I, Phụ lục III Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Báo cáo tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp:

Một số đơn vị khi xây dựng báo cáo chưa thực hiện đúng theo Mẫu số 42, ban hành theo Quyết định số 386/QĐ-VKSTC ngày 10/10/2017 (không có mục báo cáo về vi phạm pháp luật trong hoạt động hỗ trợ tư pháp)<sup>27</sup>; chưa thực hiện về thời hạn gửi theo Công văn số 1020/VKSTC-VP ngày 20/3/2024 của VKSND tối cao<sup>28</sup>.

- Báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 755/NQ-UBTVQH15 ngày 27/3/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Theo Công văn số 1040/VKSTC-VP ngày 22/3/2024 của VKSND tối cao, các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao báo cáo đánh giá tình hình, kết quả công tác trong đơn vị và phạm vi lĩnh vực công tác được giao quản lý và gửi đến Văn phòng VKSND tối cao. Tuy nhiên, qua theo dõi, VKSND tối cao (Văn phòng) chưa nhận được báo cáo hoặc văn bản phúc đáp của một số đơn vị<sup>29</sup>; một số đơn vị chưa chấp hành nghiêm thời hạn gửi báo cáo<sup>30</sup>; chưa thực hiện đúng thẩm quyền ký ban hành văn bản theo mục 6 Thông báo số 467/TB-VKSTC ngày 05/10/2018 về ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao<sup>31</sup>.

## 2.2. Báo cáo công tác nội chính, các báo cáo khác gửi cơ quan Đảng

Một số đơn vị khi xây dựng Báo cáo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp chưa thực hiện đúng theo Hướng dẫn số 01-HD/BCSĐ ngày 22/3/2021 của Ban cán sự đảng VKSND tối cao thực hiện chế độ báo cáo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp như thời điểm lấy số liệu chưa chính xác, chưa thực hiện đúng về thời hạn gửi báo cáo<sup>32</sup>.

## 3. Các văn bản khác

### 3.1. Báo cáo ban đầu

- Báo cáo ban đầu: Một số VKSND cấp tỉnh gửi chậm báo cáo, gây ảnh hưởng đến việc cập nhật thông tin, tổng hợp báo cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Quy chế 279 (trong thời hạn 48 giờ kể từ khi nắm được vụ, việc) như: Yên Bái<sup>33</sup>, Đồng Nai<sup>34</sup>, Hậu Giang<sup>35</sup>, Bình Dương<sup>36</sup>,... Xây dựng báo cáo chưa

<sup>24</sup> Báo cáo số 160/BC-V3 ngày 02/4/2024 của Vụ 3 VKSND tối cao.

<sup>25</sup> Như: Cục 3.

<sup>26</sup> Ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-VKSTC ngày 20/02/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao.

<sup>27</sup> VKSND tỉnh Nam Định.

<sup>28</sup> VKSND các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Thái Nguyên, Hưng Yên, Nghệ An, Thừa Thiên - Huế, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương.

<sup>29</sup> Cục 3 VKSND tối cao chưa có báo cáo hay văn bản phúc đáp về kết quả thực hiện Nghị quyết 755/NQ-UBTVQH15 ngày 27/3/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

<sup>30</sup> Cụ thể: Vụ 4, T2 VKSND tối cao; VKSND các tỉnh: Yên Bái, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Long An, Trà Vinh.

<sup>31</sup> Như: Vụ 3, Vụ 8 VKSND tối cao; VKSND các tỉnh: Bình Định, Ninh Thuận, Kiên Giang.

<sup>32</sup> Như: (1) Thời điểm lấy số liệu chưa chính xác: Vụ 13 (Báo cáo số 181/BC-V13 ngày 28/5/2024), Cục 1 (Báo cáo số 1657/VKSTC-C1 ngày 24/5/2024); (2) Gửi chậm: Báo cáo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 5/2024 của Vụ 13.

<sup>33</sup> Báo cáo số 175/BC-VKS-P1 ngày 31/3/2024.

<sup>34</sup> Báo cáo số 112/BC-VKS ngày 29/3/2024.

<sup>35</sup> Các báo cáo số: 70/BC-VKS-P2 ngày 12/12/2023; 77/BC-VKS ngày 27/3/2024.

<sup>36</sup> Báo cáo số 399/BC-VKSBD-P2 ngày 05/4/2024.

đúng thể thức, như: Hà Giang<sup>37</sup>, Quảng Bình<sup>38</sup>, Gia Lai<sup>39</sup>,... Chưa thực hiện đúng thẩm quyền ký ban hành văn bản theo Điều 13 Quy chế 33 và khoản 5 Điều 3 Quy chế 279, như: Lạng Sơn<sup>40</sup>, Tuyên Quang<sup>41</sup>, Bình Dương<sup>42</sup>, Sóc Trăng<sup>43</sup>,...

### 3.2. Các chuyên đề nghiệp vụ cơ bản

Theo chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao tại Kế hoạch thực hiện công tác trọng tâm của VKSND tối cao<sup>44</sup> năm 2024 và Hội nghị giao ban công tác Quý II năm 2024 của VKSND tối cao<sup>45</sup>, các đơn vị thuộc VKSND tối cao chịu trách nhiệm đánh giá kết quả công tác, những khó khăn, vướng mắc về lĩnh vực được giao quản lý, thuộc chức năng, nhiệm vụ trong toàn Ngành; đồng thời, chủ trì thống kê số liệu theo lĩnh vực được giao của toàn Ngành. Tuy nhiên, trong việc xây dựng 13 báo cáo chuyên đề nghiệp vụ cơ bản<sup>46</sup>, vẫn có một số báo cáo chuyên đề số liệu chưa thống nhất với số liệu do Cục 2 VKSND tối cao cung cấp<sup>47</sup>; tên báo cáo chuyên đề chưa chính xác<sup>48</sup>. Ngoài ra, còn có một số báo cáo chưa bảo đảm về mặt hình thức, kỹ thuật trình bày văn bản; chưa thực hiện đúng thời hạn gửi báo cáo.

## III. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Để bảo đảm việc chấp hành nghiêm Quyết định số 279/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 của VKSND tối cao, góp phần nâng cao chất lượng trong việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong Ngành, VKSND tối cao yêu cầu:

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp tổ chức quán triệt nội dung thông báo này để công chức của cơ quan, đơn vị nắm chắc, đầy đủ tinh thần Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân; tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong Ngành<sup>49</sup>; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo VKSND tối cao về thời hạn, hình thức gửi báo cáo, bảo đảm yêu cầu về

<sup>37</sup> Báo cáo ban đầu ngày 20/5/2024 về vụ án "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" không có số, ký hiệu văn bản.

<sup>38</sup> Công văn số 512/BC-VKS-P1 ngày 01/4/2024.

<sup>39</sup> Công văn số 04/VKS-P2 ngày 03/4/2024.

<sup>40</sup> Các báo cáo số: 421/BC-VKS-P2 ngày 29/3/2024; 501/BC-VKS-P2 ngày 07/4/2024.

<sup>41</sup> Báo cáo số 557/BC-VKS ngày 02/4/2024.

<sup>42</sup> Các báo cáo số: 402/BC-VKSBD-P2 ngày 05/4/2024; 415/BC-VKSBD-P2 ngày 10/4/2024; 416/BC-VKSBD-P2 ngày 10/4/2024;...

<sup>43</sup> Các báo cáo số: 470/BC-VKS ngày 01/4/2024; 519/BC-VKS ngày 05/4/2024; 520/BC-VKS-P2 ngày 07/4/2024;....

<sup>44</sup> Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023.

<sup>45</sup> Thông báo số 77/TB-VKSTC ngày 24/4/2024 về kết luận chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao tại Hội nghị giao ban công tác Quý II năm 2024 của VKSND tối cao.

<sup>46</sup> Theo Phụ lục II, ban hành kèm theo Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023.

<sup>47</sup> Như các báo cáo chuyên đề: "Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam trong giai đoạn truy tố"; "Định chi điều tra, định chi vụ án, bị can do không phạm tội và định chi miễn trách nhiệm hình sự".

<sup>48</sup> Báo cáo chuyên đề số 92/VC-V11 ngày 10/6/2024 của Vụ 11.

<sup>49</sup> Thực hiện nghiêm quy định Quy chế 279 và các văn bản chỉ đạo của VKSND tối cao: (1) Thông báo số 134/TB-VKSTC ngày 27/6/2023 về kết quả thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong 6 tháng đầu năm 2023 của ngành Kiểm sát nhân dân; (2) Thông báo số 256/TB-VKSTC ngày 18/12/2023 về kết quả thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác năm 2023 của ngành Kiểm sát nhân dân; (3) Thông báo số 65/TB-VKSTC ngày 09/4/2024 về kết quả thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác Quý I năm 2024 của ngành Kiểm sát nhân dân; (4) Công văn số 1338/VKSTC-VP ngày 11/4/2023 về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân; (5) Công văn số 3170/VKSTC-VP ngày 08/8/2023 về việc thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân.

nội dung, tính chính xác, thống nhất số liệu, thông tin<sup>50</sup>. Thường xuyên kiểm tra, rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, thiếu sót; định kỳ tổng hợp, thông báo rút kinh nghiệm và báo cáo về Văn phòng VKSND tối cao (qua Phòng Tham mưu tổng hợp) về kết quả thực hiện nhiệm vụ này từ kỳ báo cáo kết quả công tác tháng 7/2024.

2. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị 03/CT-VKSTC ngày 17/5/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân, tiến hành việc gửi, nhận đều được ký số của cơ quan và ký số cá nhân lãnh đạo, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý và điều hành.

3. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, của Ngành về công tác bảo vệ bí mật nhà nước và kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc có liên quan để được giải quyết, tháo gỡ.

Trên đây là thông báo kết quả thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác Quý II/2024 của Ngành./

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo VKSND tối cao (để b/c);
- Kiểm sát viên VKSND tối cao;
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- VKSND cấp tỉnh;
- Lưu: VT, PTMTH.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Phạm Thanh Tùng**

<sup>50</sup> Theo Thông báo số 77/TB-VKSTC ngày 24/4/2024 về kết luận chi đạo của Viện trưởng VKSND tối cao tại Hội nghị giao ban công tác Quý II năm 2024 của VKSND tối cao.

## BÁO CÁO

### Kết quả giải quyết các vụ việc báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động của Ngành trong 6 tháng đầu năm 2024

#### 1. Tình hình báo chí phản ánh các vụ việc liên quan đến trách nhiệm của ngành Kiểm sát nhân dân

Sáu tháng đầu năm 2024, toàn Ngành đã thu thập, tổng hợp thông tin 52 vụ, việc được các báo phản ánh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND, tăng 19 vụ, việc (57,6%) so với 6 tháng đầu năm 2023. Trong đó, có: 39 vụ, việc do VKSND tối cao thu thập (*Phụ lục I*); 13 vụ, việc do các đơn vị thu thập, xử lý và báo cáo VKSND tối cao<sup>1</sup> (*Phụ lục II*). Trong tổng số vụ, việc đã thu thập, tổng hợp, có 27 vụ, việc được phản ánh trên báo thuộc các bộ, ngành, tổ chức chính trị<sup>2</sup> và 25 vụ, việc được phản ánh trên báo không thuộc các bộ, ngành, tổ chức chính trị<sup>3</sup>.

Một số báo, tạp chí phản ánh các vụ, việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND, như: Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh 10 vụ, việc; Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh 08 vụ, việc; Báo Thanh niên 06 vụ, việc; Báo Tiền phong, Pháp luật Việt Nam mỗi báo 05 vụ, việc; Báo Thanh tra 04 vụ, việc; Báo Tuổi trẻ 03 vụ, việc; Báo Công an nhân dân, Phụ nữ Việt Nam, Đời sống và Pháp luật mỗi báo 02 vụ việc; các Báo: Công lý, Công thương, Vietnamnet, Người lao động, Lao động, mỗi báo 01 vụ, việc.

Nội dung các vụ, việc báo phản ánh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND, trong đó: thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết án hình sự: 34 vụ, việc; kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính: 10 vụ, việc; kiểm sát thi hành án dân sự: 04 vụ, việc. Ngoài ra, 04 bài báo phản ánh liên quan đến cán bộ công tác trong Ngành.

Trách nhiệm kiểm tra, xử lý và trả lời các vụ, việc báo phản ánh chủ yếu thuộc trách nhiệm của VKSND cấp tỉnh. Trong đó: các vụ, việc báo chí phản ánh thuộc trách nhiệm của VKSND Thành phố Hồ Chí Minh 12 vụ, việc; *chiếm tỷ lệ 23,1%*, VKSND tỉnh Cà Mau 06 vụ, việc, *chiếm tỷ lệ 11,5%*; VKSND tỉnh Nghệ An, Đồng Nai mỗi đơn vị 03 vụ, việc, *chiếm tỷ lệ 11,5%*; VKSND các tỉnh:

<sup>1</sup> VKSND Tp. Hồ Chí Minh 07 vụ, việc; VKSND tỉnh Cà Mau 03 vụ, việc; VKSND tỉnh Đồng Nai 02 vụ, việc; VKSND tỉnh Gia Lai 01 việc.

<sup>2</sup> Trong đó: 17 vụ, việc trên báo giấy (chiếm tỷ lệ 63%); 10 vụ, việc trên báo điện tử (chiếm tỷ lệ 37%).

<sup>3</sup> Trong đó: 16 vụ, việc trên báo giấy (chiếm tỷ lệ 64%); 09 vụ, việc trên báo điện tử (chiếm tỷ lệ 36%).

Lào Cai, Bình Thuận, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu mỗi đơn vị 02 vụ, việc, *tổng các đơn vị chiếm tỷ lệ 23,1%*; Vụ 10, Vụ 12 VKSND tối cao; VKSND các tỉnh, thành phố Đà Nẵng, Điện Biên, Hưng Yên, Gia Lai, Quảng Bình, Bình Định, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Tây Ninh, An Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Sóc Trăng, Tiền Giang mỗi đơn vị 01 vụ, việc, *tổng các đơn vị chiếm tỷ lệ 30,8%*.

## **2. Kết quả kiểm tra, giải quyết các vụ, việc báo chí phản ánh**

Trong kỳ, các đơn vị VKSND tối cao, VKSND cấp tỉnh đã kiểm tra, xử lý, giải quyết và báo cáo lãnh đạo VKSND tối cao 49/52 vụ, việc, *đạt tỷ lệ 94,2% trên tổng số vụ, việc được các báo phản ánh (tăng 15,3%)*. Đang kiểm tra, xử lý, giải quyết 03 vụ, việc thuộc trách nhiệm của 03 đơn vị VKSND cấp tỉnh<sup>4</sup>. Trong đó, VKSND cấp tỉnh có nhiều vụ, việc báo chí phản ánh nhưng đã chỉ đạo kịp thời kiểm tra, giải quyết đạt tỷ lệ cao, như: VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (*đã giải quyết 11/12 vụ, việc*); VKSND tỉnh Cà Mau (*đã giải quyết 06/06 vụ, việc*); VKSND tỉnh Đồng Nai, Nghệ An (*mỗi đơn vị đã giải quyết 03/03 vụ, việc*); Gia Lai, Lâm Đồng, Bà Rịa - Vũng Tàu (*mỗi đơn vị đã giải quyết 02/02 vụ, việc*).

Qua các vụ, việc báo chí phản ánh đã kiểm tra, xử lý, giải quyết cho thấy, đa số các bài báo phản ánh đúng hoặc đúng một phần nội dung các vụ, việc; tuy nhiên, còn một số bài báo phản ánh, nhận định chưa đúng nội dung các vụ, việc. Cụ thể như sau:

- *Các bài báo có nội dung phản ánh cơ bản đúng về vụ, việc*: 32/49 bài báo đã được kiểm tra, xử lý, giải quyết. Trong đó: 23 bài báo phản ánh các vụ, việc liên quan công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết án hình sự; 05 bài báo phản ánh về các vụ, việc liên quan đến công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính; 03 bài báo phản ánh liên quan công tác thi hành án dân sự; 01 bài báo phản ánh liên quan đến cán bộ công tác trong Ngành.

- *Các bài báo có nội dung phản ánh đúng một phần về vụ, việc*: 12/49 bài báo đã được kiểm tra, xử lý, giải quyết. Trong đó: 07 bài báo phản ánh các vụ, việc liên quan công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết án hình sự; 03 bài báo phản ánh về các vụ, việc liên quan đến công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính; 02 bài báo phản ánh liên quan đến cán bộ công tác trong Ngành.

- *Các bài báo có nội dung phản ánh chưa đúng về vụ, việc*: 05/49 bài báo đã được kiểm tra, xử lý, giải quyết. Trong đó: 03 bài báo phản ánh các vụ, việc liên quan công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết án hình sự; 01 bài

<sup>4</sup> VKSND các tỉnh, Tp: Tp. Hồ Chí Minh, Bến Tre, Đắk Nông.

báo phản ánh về công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án dân sự; 01 bài báo phản ánh liên quan đến cán bộ công tác trong Ngành<sup>5</sup>.

### 3. Đánh giá chung

#### 3.1. Ưu điểm

Trong kỳ, Văn phòng VKSND tối cao đã rà soát, tổng hợp, quản lý chặt chẽ các tin, bài trên báo và phương tiện thông tin đại chúng liên quan đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VKSND để tham mưu cho Viện trưởng VKSND tối cao chỉ đạo việc kiểm tra, xử lý, giải quyết các vụ, việc, đồng thời, theo dõi, đôn đốc kết quả thực hiện của các đơn vị, Viện kiểm sát có liên quan.

Nhìn chung, VKSND các cấp đã thực hiện nghiêm chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao về việc kiểm tra, xử lý, giải quyết và báo cáo đầy đủ, kịp thời các vụ, việc báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động VKSND<sup>6</sup>. Qua thông tin phản ánh của báo chí, đã giúp các VKSND cấp tỉnh nắm bắt được tình hình, chủ động giải quyết vụ, việc, nhất là những vụ, việc có diễn biến kéo dài gây bức xúc trong dư luận, đồng thời, giúp lãnh đạo VKSND tối cao và các đơn vị nghiệp vụ thuộc VKSND tối cao nắm bắt được những vấn đề liên quan đến Ngành, đến lĩnh vực đơn vị phụ trách để kịp thời chỉ đạo giải quyết vụ, việc, không để kéo dài, tồn đọng, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của Ngành.

Một số VKSND cấp tỉnh đã chủ động gửi văn bản phản hồi đến các cơ quan báo chí, góp phần chấm dứt tình trạng đăng tải nhiều lần về cùng một nội dung vụ việc, chủ động thu thập, tổng hợp những vụ, việc báo chí phản ánh liên quan đến trách nhiệm của đơn vị để chỉ đạo cấp dưới kiểm tra, xử lý, giải quyết và báo cáo lãnh đạo đơn vị và lãnh đạo VKSND tối cao<sup>7</sup>. Sau khi rà soát, kiểm tra thông tin báo chí phản ánh theo chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao cũng như qua công tác tự kiểm tra, các vụ, việc đã được các cơ quan có thẩm quyền thụ lý, giải quyết đúng quy định pháp luật; một số tố giác, tin báo về tội phạm được thụ lý, xác minh và khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra<sup>8</sup>.

<sup>5</sup> Vụ việc Báo Lao động sử dụng hình ảnh đồng chí nguyên Viện trưởng VKSND tỉnh Đồng Nai làm hình ảnh đại diện cho bài viết “Khởi tố, bắt tạm giam nguyên Viện trưởng VKSND thành phố Điện Biên Phủ”.

<sup>6</sup> Vụ 12 VKSND tối cao; VKSND các tỉnh: Nghệ An, An Giang, Tiền Giang;...

<sup>7</sup> VKSND các tỉnh, Tp: Tp. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Cà Mau.

<sup>8</sup> Điển hình như: (1) Vụ việc “Cần làm rõ dấu hiệu hình sự trong vụ tố lừa đảo mua bán đất ở Nhơn Trạch” trên Báo điện tử Thanh tra ngày 27/11/2023, sau khi nhận được thông tin báo chí phản ánh số 254 ngày 12/12/2023, ngày 22/01/2024, VKSND tỉnh Đồng Nai đã có Công văn số 133/VKS-P2 yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành thụ lý và phân công Điều tra viên giải quyết nguồn tin về tội phạm theo quy định; (2) Vụ việc “Đề nghị Công an điều tra việc giả mạo văn bản UBND tỉnh giao 400 ha đất rừng” trên Báo điện tử Thanh tra ngày 15/01/2024, sau khi nhận được thông tin báo chí phản ánh số 12 ngày 18/01/2024, vụ việc đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ayun Pa thụ lý, giải quyết nguồn tin theo quy định pháp luật; (3) Vụ việc “Phụ huynh tố cô giáo bạo hành bé 7 tuổi tự kỷ” trên Báo Tiền phong ngày 02/3/2024, sau khi nhận được thông tin báo chí phản ánh số 44 ngày 11/3/2024, VKSND Thành phố Đà Nẵng đã chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng khẩn trương làm rõ xác minh, làm rõ nguồn tin, đến ngày 02/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án số 39, Quyết định khởi tố bị can số 66 đối với Đặng Thị Minh Nga (sinh năm 2002, trú tại xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam) về tội “Hành hạ người khác” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 140 BLHS;...

### **3.2. Hạn chế, thiếu sót**

Vẫn còn một số đơn vị chậm kiểm tra, giải quyết và gửi báo cáo VKSND tối cao các vụ việc báo chí phản ánh<sup>9</sup>.

### **4. Một số nhiệm vụ trong thời gian tới**

Để thực hiện nghiêm chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác kiểm tra, giải quyết các vụ, việc báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân trong thời gian tới, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, cấp tỉnh thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

**4.1.** Chỉ đạo kiểm tra, xử lý, giải quyết các vụ, việc báo chí phản ánh và báo cáo theo yêu cầu của Viện trưởng VKSND tối cao; xem xét kỹ nội dung bài báo phản ánh để chỉ đạo giải quyết các vụ, việc bảo đảm đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm, vụ việc kéo dài, vi phạm tố tụng nghiêm trọng gây bức xúc trong dư luận xã hội, dẫn đến chất vấn, kiến nghị của Đại biểu Quốc hội, cử tri.

**4.2.** Chủ động, tăng cường chỉ đạo việc rà soát, tự kiểm tra các vụ việc báo chí phản ánh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND thuộc trách nhiệm của đơn vị. Khi phát hiện thông tin báo chí phản ánh tiêu cực, nổi cộm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành, phải khẩn trương kiểm tra, xác minh thông tin; phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý, giải quyết dứt điểm, kịp thời, không để kéo dài.

**4.3.** Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của ngành Kiểm sát nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 313/QĐ-VKSTC ngày 04/7/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao) và yêu cầu tại Công văn số 2019/VKSTC-VP ngày 20/5/2021 về việc Báo cáo các vụ việc báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động của Ngành.

**4.4.** Kịp thời có văn bản phản hồi gửi cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước về những trường hợp có bài phản ánh, nhận định, đánh giá về vụ việc thiếu căn cứ, không đúng sự thật theo quy định của Luật Báo chí năm 2016 và Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản, nhằm định hướng dư luận, đẩy lùi thông tin, văn hóa xấu độc, góp phần hạn chế thông tin không chính xác, đặc biệt là các thông tin không được kiểm chứng. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức, cơ quan báo chí đăng bài báo mang tính quy chụp, sai sự thật, làm ảnh hưởng uy tín của Ngành và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

<sup>9</sup> Gồm: VKSND các tỉnh, Tp: Lào Cai, Bình Dương, Cà Mau (mỗi đơn vị 02 vụ, việc); Tp. Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Thuận, Đắk Nông, Đồng Nai (mỗi đơn vị 01 vụ, việc).



Trên đây là Báo cáo kết quả giải quyết các vụ, việc báo chí phản ánh liên quan đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành trong 06 tháng đầu năm 2024 của Ngành./. *Ph*

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo VKSND tối cao (để b/c);
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Kiểm sát viên VKSND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, PTMTH.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Phạm Thanh Tùng**

**PHỤ LỤC I**

**Vụ, việc báo chí phản ánh và các đơn vị đã kiểm tra, báo cáo năm 2024**  
**theo Thông báo chỉ đạo của VKSND tối cao**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số 85/BC-VKSTC ngày 18/6/2024)*



STT	Tên bài báo phản ánh	Cơ quan báo phản ánh	Thông báo của VKSND tối cao	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo	
					Đã báo cáo	Chậm báo cáo
1	Cần làm rõ dấu hiệu hình sự trong vụ tổ lừa đảo mua bán đất ở Nhơn Trạch	Thanh tra	Số 254/TB-VKSTC ngày 12/12/2023	VKSND tỉnh Đồng Nai		Báo cáo số 31/BC-VKS ngày 24/01/2024 gửi Vụ 2; Báo cáo số 51/BC-VKS ngày 05/02/2024 gửi Văn phòng
2	Bản án phúc thẩm số 02/2023/DS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên liệu đã đạt lý, thấu tình?	Pháp luật Việt Nam	Số 260/TB-VKSTC ngày 29/12/2023	VKSND tỉnh Điện Biên	Báo cáo số 25/BC-VKS-P9 ngày 03/01/2024	
3	Ông Nguyễn Văn Thạnh thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội	VietNamNet	Số 07/TB-VKSTC ngày 12/01/2024	VKSND tỉnh An Giang	Văn bản số 92/VKS-VP ngày 15/01/2024	
4	Vụ án tại quán karaoke XO Tiền Giang: Mong đợi một bản án công tâm, khách quan, không gây oan sai	Pháp luật Plus		VKSND tỉnh Tiền Giang	Báo cáo số 140/BC-VKS-P2 ngày 23/01/2024	
5	Vụ “bán đất, không bán mai”: Áp dụng pháp luật hay tập quán	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh	Số 12/TB-VKSTC ngày 18/01/2024	VKSND tỉnh Cà Mau		Báo cáo số 218/BC-VKS ngày 25/3/2024

STT	Tên bài báo phản ánh	Cơ quan báo phản ánh	Thông báo của VKSND tối cao	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo	
					Đã báo cáo	Chậm báo cáo
6	Bị cáo chưa thành niên kêu oan: Tòa án tuyên 1 năm 6 tháng tù, cho hưởng án treo	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh	Số 12/TB-VKSTC ngày 18/01/2024	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh	Báo cáo số 115/BC-VKS ngày 22/01/2024	
7	Đề nghị Công an điều tra việc giả mạo văn bản “UBND tỉnh giao 400ha đất rừng”	Thanh tra		VKSND tỉnh Gia Lai	Văn bản số 31/VKSGGL-PI ngày 23/01/2024	
8	Bà Rịa - Vũng Tàu: Vì sao bản án có hiệu lực sau 10 năm không được thi hành?			VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Báo cáo số 67/BC-VKS ngày 25/01/2024	
9	Tòa Tối cao kháng nghị giám đốc thẩm bản án có hiệu lực từ 3 năm trước	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh	Số 19/TB-VKSTC ngày 26/01/2024	VKSND tỉnh Khánh Hòa	Báo cáo số 187/BC-VKS-P8 ngày 22/3/2024	
10	Bản án hình sự chưa nghiêm khắc	Thanh tra		VKSND tỉnh Đắk Nông	Văn bản số 2047/VKS-P7 ngày 22/3/2024	
11	Vụ thợ tóc bị thiếu nữ tố dâm ô: Tạm đình chỉ điều tra nhưng bị can không hay biết?	Tuổi trẻ	Số 23/TB-VKSTC ngày 02/02/2024	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh	Báo cáo số 168/BC-VKS ngày 31/01/2024	
12	Chậm khắc phục hậu quả sau khi tổ chức thi hành án trái pháp luật	Pháp luật		VKSND tỉnh Đắk Nông		
13	Dấu hỏi chấm pháp lý	Thanh niên		VKSND Thành phố Hồ Chí Minh	Báo cáo số 210/BC-VKS ngày 07/02/2024	

STT	Tên bài báo phần ảnh	Cơ quan báo phần ảnh	Thông báo của VKSND tội cao	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo	
					Đã báo cáo	Chậm báo cáo
14	Xác minh người xưng là cán bộ VKSND tội cao mâu thuẫn tiền bạc với người dân	Công thương	Số 23/TB- VKSTC ngày 02/02/2024	Vụ 12 VKSND tội cao	Văn bản số 111/BC-V12 ngày 06/02/2024	
15	Trả hồ sơ vụ “hủy hoại tài sản”	Pháp luật Việt Nam		VKSND tỉnh Lâm Đồng	Văn bản số 26/BC-VKSLEĐ ngày 19/02/2024	
16	Chuyển hồ sơ vụ việc sai phạm có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra	Thanh tra		VKSND tỉnh Cà Mau	Báo cáo số 162/BC-VKS-P1 ngày 11/3/2024	
17	Đổi đáp căng thẳng vụ cựu chủ tịch tỉnh Cà Mau kiện đòi nhà	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh		VKSND tỉnh Cà Mau		Báo cáo số 219/VKS-P9 ngày 25/3/2024
18	Có hay không tình trạng phá rừng	Tiền phong	Số 41/TB- VKSTC ngày 29/02/2024	VKSND tỉnh Lào Cai		Báo cáo số 82/BC-VKS-P2 ngày 19/3/2024
19	Làm rõ vụ nhân viên nhà xe hành hung khiến nữ hành khách phải nhập viện	Tạp chí Đời sống và Pháp luật		VKSND tỉnh Lào Cai		
20	VKS Bình Dương làm việc với 3 bị can vụ “làm phiên 20 phút”	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh		VKSND tỉnh Bình Dương		Báo cáo số 318/BC-VKSBD- P2 ngày 20/3/2024
21	Hàng loạt điểm mờ của bản án sơ thẩm cần được làm sáng tỏ	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Số 44/TB- VKSTC ngày 11/3/2024	VKSND tỉnh Tây Ninh	Báo cáo số 264/BC-VKS ngày 18/3/2024	

STT	Tên bài báo phản ánh	Cơ quan báo phản ánh	Thông báo của VKSND tối cao	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo	
					Đã báo cáo	Chậm báo cáo
22	Phụ huynh tố cô giáo bạo hành bé 7 tuổi tự kỷ	Tiền phong	Số 44/TB-VKSTC ngày 11/3/2024	VKSND Thành phố Đà Nẵng		Văn bản số 719/VKS-VP ngày 04/5/2024
23	Chuyến Công an điều tra vụ cấp số đỏ đất lán chiếm ở Bạc Liêu	Công an nhân dân		VKSND tỉnh Bạc Liêu		
24	Chồng tôi mắc bệnh cường ghen	Phụ nữ Việt Nam		VKSND tỉnh Nghệ An		
25	Vụ đưa con đi chữa bệnh nhận lại hũ tro cốt: 2 bị cáo được hưởng án treo	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh	Số 46/TB-VKSTC ngày 15/3/2024	VKSND tỉnh Lâm Đồng		
26	Bình Định: Làm rõ 02 vụ việc nghi bạo hành trẻ mầm non	Tiền phong		VKSND tỉnh Bình Định		
27	Thông tin về việc chậm thi hành một bản án	Pháp luật Việt Nam	Số 52/TB-VKSTC ngày 22/3/2024	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh		
28	Vụ xe chở quá tải, tông chết người dừng đèn đỏ: Vì sao không khởi tố vụ án hình sự	Công an thành phố Hồ Chí Minh		VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu		
29	Nghệ An: Vì sao chủ rừng đề nghị giám định lại kết quả tác động rừng	Công lý (điện tử)		VKSND tỉnh Nghệ An		
30	Bản án có dị bản, thẩm phán thừa nhận trách nhiệm	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh	Số 59/TB-VKSTC ngày 02/4/2024	VKSND tỉnh Đắk Lắk		

STT	Tên bài báo phần ảnh	Cơ quan báo phần ảnh	Thông báo của VKSND tối cao	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo	
					Đã báo cáo	Chậm báo cáo
31	Chồng bé con 06 tháng biệt tâm, vợ đi tìm trong vô vọng	Phụ nữ Việt Nam	Số 71/TB- VKSTC ngày 12/4/2024	VKSND tỉnh Hưng Yên	Văn bản số 286/VKS-P8 ngày 02/5/2024	
32	Bức xúc vì “nơi yên nghỉ” của người thân bị xâm phạm	Công an Thành phố Hồ Chí Minh		VKSND tỉnh Bình Thuận		Báo cáo số 220/BC-VKS ngày 29/5/2024
33	02 nữ sinh tử vong ở thượng nguồn sông Gianh: Đề nghị làm rõ nguyên nhân vụ đuối nước	Tiền phong	Số 76/TB- VKSTC ngày 23/4/2024	VKSND tỉnh Quảng Bình	Văn bản số 723/BC- VKSQB-P2 ngày 26/4/2024	
34	Vụ “Nghị vấn giả mạo giấy tờ, chiếm đoạt tiền bồi thường khi thu hồi đất?” ở Bình Dương: Cần làm rõ, đừng để người dân chờ đợi trong tuyệt vọng	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Số 80/TB- VKSTC ngày 26/4/2024	VKSND tỉnh Bình Dương		Báo cáo số 561/BC-VKSBD- P2 ngày 21/5/2024
35	Vụ “hủy hoại rừng” ở Bình Thuận: “Người trong cuộc” nói gì về kết luận giám định?	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Số 90/TB- VKSTC ngày 10/5/2024	VKSND tỉnh Bình Thuận	Văn bản số 203/VKS-P7 ngày 15/5/2024	
36	Vụ án lừa đảo hơn 182 tỷ đồng tại Nghệ An	Pháp luật Việt Nam điện tử		VKSND tỉnh Nghệ An	Văn bản số 996/VKS-P2 ngày 17/5/2024	
37	Ăn quả đắng” vì bị lừa mua đất Tòa đang xử lý	Công an nhân dân online	Số 96/TB- VKSTC ngày 17/5/2024	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh		

STT	Tên bài báo phản ánh	Cơ quan báo phản ánh	Thông báo của VKSND tối cao	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo			
					Đã báo cáo	Chậm báo cáo		
38	Người dân và Sở “giằng co” 1.500m <sup>2</sup> đất	Tuổi trẻ	Số 96/TB- VKSTC ngày 17/5/2024	VKSND tỉnh Sóc Trăng	Báo cáo số 794/BC-VKS ngày 27/5/2024			
39	Vụ kỳ án “rót xéng” ở Bến Tre: Tuyên xong mới giao... quyết định “đưa vụ án ra xét xử”	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Số 106/TB- VKSTC ngày 27/5/2024	VKSND tỉnh Bến Tre				
<b>Tổng số: 39 vụ, việc</b>							<b>25 vụ, việc</b>	<b>11 vụ, việc</b>

## PHỤ LỤC II

Vụ, việc báo chí phản ánh và các đơn vị tự kiểm tra, báo cáo năm 2024  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 85/BC-VKSTC ngày 18/6/2024)

STT	Tên bài báo phản ánh	Cơ quan báo phản ánh	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo
1	Vụ thầy giáo hiếp dâm nữ sinh lớp 3 ở Cà Mau: Lãnh đạo trường tiểu học nói gì	Tạp chí Đời sống và Pháp luật	VKSND tỉnh Cà Mau	Báo cáo số 22/VKS-P1 ngày 08/12/2023
2	Hành trình truy bắt nghi phạm giết cô gái ở Hóc Môn cướp SH	Thanh niên	VKSND Thành phố Hà Chí Minh	Báo cáo số 116/BC-VKS ngày 23/01/2024
3	Nghị án kéo dài vụ người tâm thần kêu oan tội gây rối trật tự	Pháp luật Thành phố Hà Chí Minh	VKSND Thành phố Hà Chí Minh	Báo cáo số 115/BC-VKS ngày 22/01/2024
4	Việc tạm đình chỉ giải quyết kiến nghị khởi tố của Thanh tra tỉnh Cà Mau đối với vụ “Vi phạm quy định về đầu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau	Thanh niên	VKSND tỉnh Cà Mau	Báo cáo số 113/BC-VKS-P1 ngày 02/02/2024
5	Nguyên nhân bé gái hơn 1 tuổi tử vong sau khi gửi trẻ tại thành phố Hà Chí Minh	Tiền phong Pháp luật Thành phố Hà Chí Minh Thanh niên	VKSND Thành phố Hà Chí Minh	Báo cáo số 458/BC-VKS ngày 29/02/2024



STT	Tên bài báo phân ánh	Cơ quan báo phân ánh	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo
6	Chấp hành viên thi hành án ở TP.HCM cho bán đấu giá luôn phần đất Nhà nước quản lý	Tuổi trẻ online	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh	Báo cáo số 490/BC-VKS ngày 04/3/2024
7	Tạo vỏ bọc giàu có, Võ Ngọc Hạ Quyên lừa đảo hơn 80 tỷ đồng ở TP.HCM	Thanh niên	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh	Báo cáo số 1721/BC-VKS ngày 19/3/2024
8	Sử dụng hình ảnh đồng chí nguyên Viện trưởng VKSND tỉnh Đồng Nai làm hình ảnh đại diện cho bài viết “Khởi tố, bắt tạm giam nguyên Viện trưởng VKSND thành phố Điện Biên Phủ”	Lao động điện tử	VKSND tỉnh Đồng Nai	Văn bản số 398/VKS-VP ngày 28/3/2024
9	Lê Minh Linh tự tử sau khi bị tuyên xử phạt	Thanh niên	VKSND tỉnh Cà Mau	Công văn số 201/CV-VKS ngày 20/3/2024
10	Rắc rối tranh chấp cho thuê mặt bằng	Người lao động	VKSND Thành phố Hồ Chí Minh	Báo cáo số 2026/BC-VKS-DS ngày 03/4/2024
11	Nội dung chưa chính xác về nghề nghiệp, nơi công tác, thời gian công tác của ông Phan Văn Thắng tại thời điểm cơ quan chức năng phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật và tại thời điểm bị bắt giữ.	Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh	VKSND tỉnh Đồng Nai	Văn bản số 472/VKS-VP ngày 12/4/2024

STT	Tên bài báo phản ánh	Cơ quan báo phản ánh	Đơn vị kiểm tra, báo cáo	Số, ngày, tháng báo cáo
12	Thêm vụ án “lạ” ở huyện Bình Chánh: Tiền đầu tư bị “teo” theo dự án	Công an Thành phố Hà Chí Minh	VKSND Thành phố Hà Chí Minh	Báo cáo số 2060/BC-VKS-DS ngày 09/4/2024
13	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Gia Lai thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với đồng chí Võ Ngọc Anh, Viện trưởng VKSND huyện Đak Đoa	Tiền Phong	VKSND tỉnh Gia Lai	Báo cáo số 529/BC-VKS ngày 17/5/2024
<b>Tổng số:</b>				<b>13 vụ, việc</b>